

Nghĩa Lâm, ngày 10 tháng 3 năm 2026

CHỦ ĐỀ: BÉ THÍCH ĐI BẰNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG GÌ?

Thời gian thực hiện: 4 Tuần

Thực hiện từ ngày 16/03 đến ngày 10/04/2026

I. MỤC TIÊU

1. Phát triển thể chất

- **MT2:** Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng bụng, chân.

- **MT3:** Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng trong vận động đi/chạy/bò thay đổi tốc độ theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay. *Trẻ biết đi, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh của cô*

- **MT7:** Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay thực hiện “múa khéo”.

***Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe**

- **MT9:** Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.. *Trẻ biết một số thực phẩm quen thuộc: Cá, thịt, rau, lạc, vừng, ăn hoa quả và uống sữa*

- **MT10:** Ngủ 1 giấc buổi trưa

- **MT11:** Đi vệ sinh đúng nơi quy định

- **MT12:** Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...).

- **MT13:** Chấp nhận đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.

- **MT14:** Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở.

- **MT15:** Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở.

2. Phát triển nhận thức

- **MT17:** Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. *Trẻ biết cầm bát xúc cơm ăn, trộn cơm, không làm rơi vãi cơm.*

- **MT18:** Nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi

3. Phát triển ngôn ngữ

- **MT23:** Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. Ví dụ: Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay. *Trẻ thực hiện các yêu cầu của cô giáo, người lớn.*

- **MT26:** Phát âm rõ tiếng. *Trẻ biết nói được câu rõ ràng trong giao tiếp hàng ngày.*

- **MT32:** Nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi).

- **MT33:** Thể hiện điều mình thích và không thích.

4. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ

- **MT38:** Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.

- **MT40:** Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.

- **MT42:** Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát bản nhạc quen thuộc.

- **MT43:** Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

- Trẻ biết tham gia một số trò chơi vận động, phát triển các kỹ năng đi có mang vật trên tay, tung bắt bóng, ném bóng trúng đích, bò có mang vật trên lưng, bò qua vật cản...

- Biết phối hợp nhịp nhàng tay, chân, mắt tập các bài tập theo hướng dẫn của cô khi chơi trò chơi cùng bạn.

- Biết giữ gìn, sắp xếp đồ chơi gọn gàng không ném đồ chơi lung tung

- Nhận biết và gọi được tên một số đồ chơi quen thuộc: Đồ dùng trong gia đình, đồ chơi nấu ăn, bác sĩ...

- Nhận biết được màu sắc của đồ chơi, công dụng, cách chơi một số đồ chơi

- Biết phân biệt đồ dùng, đồ chơi của mình và của bạn.

- Hiểu một số quy tắc đơn giản khi chơi chung: Không tranh giành nhau, biết giúp đỡ bạn, nhường bạn

- Nói được tên, màu sắc của đồ chơi. Đặc điểm của đồ chơi (To-nhỏ)

- Nghe hiểu và trả lời câu hỏi của cô về đồ chơi
- Biết trao đổi trò chuyện với bạn khi chơi chung
- Biết sử dụng các từ ngữ lễ phép, cảm ơn, vâng ạ... khi chơi
- Hứng thú nghe thơ, hát, kể chuyện về bạn bè. Trẻ đọc thơ, kể truyện cùng cô giáo
- Trẻ biết hình thành tình cảm yêu thích, giữ gìn và bảo vệ đồ chơi.
- Biết chia sẻ, hợp tác trong khi chơi.
- Hình thành thói quen giao tiếp văn minh: Chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi.
- Trẻ hứng thú hát, vận động cùng cô, cùng bạn.
- Biết tô màu, nặn, xâu hạt thành vòng tặng bạn bè.
- Biết tham gia trang trí lớp học, góc chơi cùng cô và các bạn.
- Biết bắt chước làm theo cô, chơi cùng cô

2. Chuẩn bị

a) Đồ dùng, đồ chơi

- Vòng, bóng đồ chơi màu xanh, đỏ đủ cho mỗi trẻ.
- Tranh truyện, tranh thơ, dây xâu vòng, đất nặn, bảng, đĩa
- Thảm trẻ ngồi, bàn ghế
- Bộ đồ dùng nấu ăn, búp bê, bộ giường gối, bàn ghế trẻ ăn
- Phách tre, trống, đàn cho trẻ chơi.
- Bóng, túi cát, búa cộc.
- Mũ âm nhạc, mũ đội của trẻ, các bài hát dạy trẻ hát, trẻ nghe hát..
- Tranh ảnh, lô tô, các loại hạt, dây xâu...
- Các loại hình khối cho trẻ xếp...
- Giường, đệm, chăn cho trẻ ngủ phải đủ, chiếu, chăn thơm tho sạch sẽ.
- Các loại đường đi: Đường thẳng, đường ngoằn ngoèo, cột ném bóng
- Tranh ảnh về các loại cây, hoa, quả cho trẻ quan sát, đồ chơi bằng vải nỉ cho trẻ chơi
- Các loại rô, túi xách để trẻ chơi

- Giấy khổ A4 có in hình cây táo cho trẻ tô màu, đất nặn, bút sáp cho mỗi trẻ, sách tạo hình, khăn lau tay, keo dán, băng dính

- Các khối màu bằng nilon để trẻ xếp đường đi, cây cối, các hình khối

b) Đồ dùng của cô

- Các bài tập thể dục buổi sáng, bài tập PTC: Cỏ thấp cây cao, Tay em, gieo hạt, Trẻ tập các loại quả, tập với vòng...

Khu vực cho trẻ tập rộng, thoáng, an toàn.

- Nhạc các bài hát: Đường em đi, Em đi qua ngã tư đường phố, Em Tập lái Ô tô, Đi đường em nhớ, Em đi chơi thuyền, Bạn ơi có biết không... Các bài hát dân ca: Bà cồng, ru con, Lý cây xanh. Các loại nhạc cụ như xắc xô, phách, đàn, xúx xắc, micro...

- Ti vi phục vụ cho giảng dạy, băng quay hai mặt, tranh ảnh về các bạn trong lớp, các trò chơi dân gian, trò chơi vận động

- Tranh thơ: Xe đạp, An toàn giao thông, Cô dạy con, đèn giao thông, Xe chữa cháy, giúp bà, đèn đỏ đèn xanh..., tranh truyện: Vì sao thỏ cụt đuôi..., các nhân vật rời, băng dính.

- Trò chơi dân gian: Nu na nu nống, chi chi chành chành, kéo cưa lừa xẻ, Lộn cầu vòng...

- Giấy khổ A4, bút sáp màu, đất nặn, hạt gạo, dây khâu, keo dán, khăn lau tay, băng

- Đồ chơi ngoài trời an toàn, có bóng mát cho trẻ chơi, khu vực chơi với cát, khu vực các góc chơi Spa, Chợ quê, thư viện thu hút trẻ, bộ dụng cụ chăm sóc cây, túi đựng rác...

- Tranh ảnh tuyên truyền sáng tạo các bậc phụ huynh cập nhật

- Thùng nước có vòi, hoặc nhà vệ sinh có bồn nước sạch sẽ, khô ráo cho trẻ có khăn lau tay, xà bông chậu đựng, xô, thảm để chân, giá để thùng nước phải vừa tầm với trẻ

- Tủ cá nhân của trẻ sạch sẽ, có kí hiệu để trẻ nhận biết.

c) Trang trí lớp

- Trang trí lớp nổi bật chủ đề: Bé thích đi bằng phương tiện giao thông gì?

- Các góc chơi trang trí sáng tạo, có góc mở cho trẻ hoạt động hứng thú

- Bảng điểm danh cập nhật hàng ngày những trẻ có mặt, trẻ vắng mặt

- Làm đồ dùng đồ chơi bổ sung thêm vào góc thao tác vai, bán hàng

- Sắp xếp tủ giá gọn gàng, khoa học để trẻ dễ lấy
- Các góc tuyên truyền cho phụ huynh về nội quy nhóm lớp, các dịch bệnh, an toàn giao thông... bằng mã QR
- Cập nhật mạng nội dung, hoạt động theo tuần.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 16/03-20/03)	Tuần 2 (Từ 23/03-27/03)	Tuần 3 (Từ 30/3-03/04)	Tuần 4 (Từ 06/04-10/04)	Lưu ý
Chủ đề	Các phương tiện giao thông đường bộ	Các phương tiện giao thông đường thủy	Các phương tiện giao thông đường hàng không	Bé vui cùng luật lệ giao thông	
Đón trẻ, tắm nắng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá.				
	Tập bài: Tay em				
	a) Mục đích				

TD sáng	- Tập thở sâu, phát triển cơ bắp, rèn luyện khả năng thực hiện bài tập theo yêu cầu của cô. b) Chuẩn bị - Phòng tập hoặc sân tập thoáng mát sạch sẽ. - Cô thuộc lời bài tập c) Tiến hành * Khởi động. - Cô cho trẻ đi làm một đoàn tàu đi thường, rồi cho trẻ chạy nhanh dần, chậm dần, sau đó đứng lại thành vòng tròn. * Trọng động. - Động tác 1: Tay em - Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên, hai tay dẫu sau lưng . + Tay đẹp đâu? Trẻ đưa tay ra phía trước và nói: Đây rồi. + Mất rồi: Đưa 2 tay giấu sau lưng. - Động tác 2: Đồng hồ tích tắc - Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên hai tay cầm vành tai- Cô nói “Đồng hồ kêu tích tắc”.Trẻ làm động tác nghiêng về 2 phía phải-trái. - Động tác 3: Hái hoa. - Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên, hai tay thả xuôi + Hái hoa- Ngồi xuống: Tay vờ hái hoa + Đứng lên. * Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh nơi tập. <i>Lưu ý: Thứ 2,4,6 trẻ tập theo chủ đề bài hát kết hợp với nơ, hoa...</i> <i>Thứ 3,5 Trẻ tập từng động tác.</i>					
Hoạt động chơi-tập	Thứ 2	16/03 PTVĐ	23/03 PTVĐ	30/03 PTVĐ	06/04	

có chủ định		PTPTC: Tập với vòng VĐCB: Đi có mang vật trên tay TCVĐ: Bóng tròn to. (Rèn kỹ năng phối hợp tay, chân, mắt)	BTPTC: Tập bài tay em VĐCB: Bò qua vật cản TCVĐ: Chuyển bóng cho bạn (Rèn kỹ năng đi nhanh, đi chậm)	BTPTC: Tập với vòng VĐCB: Ném bóng trúng đích TCVĐ: Gà trong vườn rau (Rèn kỹ năng quan sát)	PTVĐ BTPTC: Trẻ tập với vòng VĐCB: Bò có mang vật trên lưng. TCVĐ: Chú thỏ con (Rèn kỹ năng phối hợp, khéo léo, giữ được thăng bằng khi bò)	
	3	17/03 Nhận biết tập nói Xe đạp, Xe máy	24/03 Khám phá Một số PTGT đường thủy: Thuyền buồm, Tàu thủy	31/03 Nhận biết tập nói Máy bay, Tàu hỏa	07/04 Nhận biết phân biệt: Đèn xanh, đèn đỏ	
	4	18/03 Âm nhạc Dạy hát: Đường em đi (Tường Vân) Nghe hát: Em đi qua ngã tư đường phố (Hoàng Văn Yến)	25/03 Âm nhạc VĐTN: Em tập Lái ô tô (Nguyễn Văn Tý) Nghe hát: Bạn ơi có biết không	01/04 Âm nhạc Nghe hát: Em đi chơi thuyền (Trần Kiết Tường) VĐTN: Đèn đỏ, đèn xanh	08/04 Âm nhạc VĐTN: Đường em đi (Tường Vân) Nghe hát: Đi đường em nhớ (Hoàng văn Yến)	

	5	19/03 Kể chuyện Vì sao thỏ cắt đuôi	26/03 Trẻ đọc thơ: Xe đạp (Phương Nam)	02/04 Văn học Trẻ đọc thơ: An Toàn Giao Thông	09/04 Trẻ đọc thơ: Đèn đỏ đèn xanh (Định Hải)	
	6	20/03 HĐVĐV Xếp đường cho ô tô chạy	27/03 Tạo hình Dán bánh xe ô tô	03/04 Tạo hình Tô màu máy bay	10/04 Tạo hình Nặn bánh xe ô tô	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	* Quan sát: Hiện tượng thiên nhiên - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ, Nu na nu nồng. - CTD: chơi ĐC ngoài trời	* Trẻ dạo chơi quanh sân trường - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ. Trời nắng trời mưa. - CTD: Với ĐC ngoài trời	* Trẻ dạo chơi ngoài trời - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ. Chi chi chành chành. - CTD: Nhặt lá rụng.	- Trẻ chơi đồ chơi ngoài trời TCVĐ: Lái ô tô. Nhảy theo ô CTD: Nhặt lá rụng. .	
	3	* Quan sát: Cây cối - TCVĐ: Nu na nu nồng, Bóng tròn to. - CTD: Nhặt lá <i>Rèn kỹ năng quan sát</i>	* Trẻ trải nghiệm góc spa - TCVĐ: Nu na nu nồng. Chi chi chành chành. - CTD: Nhặt lá <i>Rèn kỹ năng lấy cát đồ dùng đúng nơi quy định</i>	* Quan sát : Cô giáo tưới cây. - TCVĐ : Dung dăng dung dẻ. Chi chi chành chành. - CTD: Phân biệt cát khô, cát ướt. <i>Rèn kỹ năng quan sát, nhận thức</i>	- QS: Xe đạp, xe máy. TCVĐ: Chim sẻ và ô tô, dung dăng dung dẻ CTD: Đu quay, cầu trượt. <i>Rèn kỹ năng quan sát</i>	

	4	* Trẻ làm quen góc âm thanh ngoài trời - TCVD: Về đúng nhà, Dung dang dung dẻ. - CTD: Với cát (Phân biệt cát khô, ướt) <i>Rèn trẻ kỹ năng giao tiếp</i>	* Quan sát: Đồ chơi ngoài trời - TCVD: Bóng tròn to, lộn cầu vòng. - CTD: Trẻ chơi với nước <i>Rèn kỹ năng hợp tác, giao tiếp</i>	*Trẻ chơi với các giác quan. - TCVD : Lộn cầu vòng. Trời nắng trời mưa. - CTD: Theo ý thích. <i>Rèn kỹ năng quan sát, tập trung</i>	- Trẻ dạo chơi quanh sân cùng cô TCVD: nhảy bật qua hình, bóng tròn to CTD: Vẽ trên sân. <i>Rèn trẻ kỹ năng phối hợp mắt, tay, chân</i>	
	5	* Trẻ dạo chơi ngoài trời. - TCVD: Bạn trai, bạn gái, nu na nu nống. - CTD: Với ĐC ngoài trời	*Quan sát: Trẻ làm quen với góc thư viện cầu thang - TCVD: Dung dang dung dẻ. Trời nắng trời mưa. - CTD: Với ĐC ngoài trời	*Trẻ trải nghiệm góc bán hàng - TCVD: Dung dang dung dẻ. Chi chi hành hành. - CTD: Nhặt lá rụng. <i>Rèn trẻ kỹ năng giao tiếp ứng xử</i>	- Trẻ chơi TC: Mèo đuổi chuột TCVD: Dung dang dung dẻ CTD: Theo ý thích	
	6	* Trẻ chơi các trò chơi vận động - TCVD: Về đúng nhà, bóng tròn to - CTD: Nhặt lá	*Trẻ chơi trò chơi dân gian : Nu na nu nống, Chi chi hành hành - TCVD: Bóng tròn to	* Quan sát: Cây cối - TCVD: Kéo cưa lửa xẻ. Dung dang dung dẻ. - CTD: Đu quay, cầu trượt.	-Trò truyện với trẻ về luật lệ giao thông đường bộ trên sân trường. TCVD: Chim sẻ và ô tô. Dung dang dung	

		<i>Rèn kỹ năng hợp tác, giao tiếp</i>	- CTD: Nhặt lá rụng bỏ sọt rác <i>Rèn kỹ năng hợp tác, giao tiếp</i>	<i>Kỹ năng quan sát</i>	dễ CTD: Nhặt lá rụng. <i>Rèn trẻ kỹ năng nhận thức an toàn</i>	
Hoạt động (Thay thế chơi HĐ góc	3		<i>HĐTN</i> <i>Thăm quan vườn rau ngót của bé</i>			
	5				<i>HĐTN</i> <i>Thăm quan nhà bếp</i>	
Chơi, hoạt động góc	1. Góc Thao tác vai: (T1,2): Nấu cho em bé ăn, Ru búp bê ngủ... (T3,4): Bán hàng các loại hoa, quả, rau a) Mục đích, yêu cầu - Rèn cho trẻ một số kỹ năng tập làm người lớn, biết dùng đồ dùng nấu ăn như: Xoong, bếp ga, thìa quấy, đút cho em ăn, trẻ chơi đoàn kết, biết cách bế em, ru em ngủ. Biết tên các loại đồ chơi, bán hàng, giao lưu cùng bạn hứng thú. - Rèn luyện đôi tay khéo léo, cách giao tiếp chào hỏi. b) Chuẩn bị - Bộ đồ nấu ăn, búp bê, giường búp bê, thìa, đồ dùng trong gia đình, đồ chơi các loại quả, rau, củ..., khu vực trẻ chơi rộng, thoáng, an toàn. c) Cách chơi - Cô gây hứng thú - Hôm nay các con đi học rất ngoan, không có bạn nào đi muộn, cô thưởng cho chúng mình rất nhiều đồ chơi trong góc chơi thao tác vai đây. Cô hướng trẻ đến góc chơi và giới thiệu cách chơi cho trẻ					

	- Trong góc chơi có em búp bê đang khóc vì đói đấy, bạn nào khéo tay vào nấu bột, cho em ăn, ru em ngủ nào - Trong góc còn rất nhiều đồ chơi để bán hàng về các loại rau, củ, quả nữa, bạn nào giỏi vào bán hàng nào - Cô cho trẻ vào chơi ổn định, cô chơi cùng trẻ, hướng dẫn trẻ cách chơi, cách nấu, khuấy bột, đút cho em ăn, ru em ngủ, cách bán hàng, mua hàng...cô quan sát trẻ chơi. Cuối giờ cô nhận xét và hỏi trẻ cảm nhận sau khi chơi xong có vui không..., cô khen ngợi trẻ 2. Góc hoạt động với đồ vật (T1,2): Xâu vòng tặng em bé (T3,4): Xếp vườn hoa, cây cối a) Mục đích, yêu cầu - Trẻ biết cách xâu, cách cầm hạt vòng, cầm dây luồn qua lỗ để tạo thành chiếc vòng đẹp - Trẻ biết tháo lắp vòng theo hướng dẫn của cô - Biết sử dụng linh hoạt của các ngón tay - Rèn luyện sự khéo léo của bàn tay khi xếp chồng, cạnh nhau b) Chuẩn bị - Rỗ đựng, hạt, dây xâu, hình khối, gạch, cây cối, hoa...thảm trẻ ngồi, không gian trong lớp rộng, c) Cách chơi - Cô gây hứng thú - Cô giới thiệu về góc chơi, cách chơi - Cô hướng trẻ vào góc chơi, cô chơi cùng trẻ, trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát giúp đỡ trẻ gặp khó khăn như buộc dây vòng... - Cuối giờ cô nhận xét khen ngợi trẻ, giáo dục trẻ chơi xong phải biết thu dọn đồ chơi	
--	---	--

	gọn gàng để đúng nơi quy định. 3. Góc vận động (T1,2): Ném bóng trúng đích. (T3,4): Kéo xe ô tô chở đồ chơi a) Mục đích, yêu cầu - Tập luyện cho trẻ kĩ năng ném bóng vào đích, cách quan sát, chú ý... - Trẻ biết kéo xe ô tô, xếp đồ chơi lên ô tô gọn gàng, kéo về đích không rơi. b) Chuẩn bị - Cột ném bóng 2 cái, bóng, rổ đựng bóng, xe ô tô 2 cái, rổ đựng nhiều loại đồ chơi - Khu vực chơi rộng, thoáng, an toàn c) Cách chơi - Cô ổn định, gây hứng thú - Cô giới thiệu góc chơi, cách chơi trong góc - Trẻ vào chơi, cô chơi cùng trẻ, quan sát trẻ, giúp đỡ trẻ khi gặp khó khăn, khen ngợi trẻ - Cuối giờ cô nhận xét, giáo dục trẻ chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất đúng nơi quy định. <i>Rèn trẻ kỹ năng lấy và cất đồ dùng đúng nơi quy định, sắp xếp, lau dọn bụi trên đồ chơi</i>	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Cô kê bàn, ghế, chải khăn bàn, chia khay ăn, thìa, lấy khăn ăn, đĩa. - Tổ chức cho trẻ ăn, cô giới thiệu món ăn, tạo không khí vui vẻ, thoải mái cho trẻ trong khi ăn, động viên, khuyến khích trẻ ăn hết xuất. - Nhắc trẻ mời cô trước khi ăn, ăn không để cơm rơi, trước khi ăn phải mời cô và các bạn. - Trong khi cho trẻ ăn, cô quan sát trẻ cách cầm thìa xúc cơm tránh vương vãi. - Ăn xong cô hướng dẫn trẻ phải tự cất ghế vào nơi quy định, cô nhắc trẻ lau miệng, đi uống nước.	

	- Trước khi ngủ, nhắc nhở trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ lấy gối. - Cho trẻ ngủ đủ giấc, đảm bảo an toàn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ dậy hướng dẫn trẻ cất gối, xếp chăn, chiếu cho trẻ đi vệ sinh, rửa mặt cho trẻ trò chuyện với trẻ cho trẻ tỉnh ngủ sau đó cô lấy đúng cốc của trẻ cho trẻ uống sữa hoặc nước cam					
Hoạt động chơi- tập buổi chiều	Thứ 2	TC: Năm con ốc sên	Trẻ chơi trò chơi: Xe nào biến mất	Trẻ đọc bài đồng dao cùng cô “lộn cầu vòng”	Nghe hát: Cháu vẽ ông mặt trời	
	3	Trò chuyện về các món ăn trong gia đình được chế biến từ rau, củ.	NH: Em làm công an tí hon	TC: Mèo đuổi chuột	Dạy trẻ kỹ năng cầm khăn lau bàn sạch sẽ khi ăn xong	
	4	Trẻ nghe hát bài: Lý cây xanh (Dân ca nam bộ)	Dạy trẻ kỹ năng: Trẻ tập rửa tay.	Nghe h _ư t: Cò Lả (Dân ca Nam bộ)	Dạy trẻ hát bài: Ru con	
	5	Trẻ nghe kể chuyện: Tưới cây.	Tô màu: Ô tô	Dạy trẻ kỹ năng: Tự đi vệ sinh	Dạy trẻ kĩ năng: Rót nước vào chai	
	6	Dạy kỹ năng: Tập cởi quần áo khi bị ướt.	Nghe kể chuyện: Đèn giao thông (Mỹ trang).	Dạy trẻ đọc thơ: Xe chữa cháy.	Dạy trẻ đọc thơ: Giúp bà	
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, nhắc trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn, ăn không để cơm rơi. Khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước					

	- Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi	
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 1: Chủ đề nhánh: Các phương tiện giao thông đường bộ

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 16/03/2026 đến ngày 20/03/2026)

Thứ 2 ngày 16 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá. - Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thể dục sáng: (Theo tuần)		
Tên hoạt	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành

động				
			HĐ của cô	KHD của trẻ
Phát triển vận động. BTPTC: Tập với vòng VĐCB: Đi có mang vật trên tay TCVD: Bóng tròn to	- Kiến thức: Tập luyện phối hợp vận động tay, chân và sự nhanh nhẹn - Kỹ năng: Luyện khả năng quan sát và giữ thăng bằng trong khi đi mang vật - Thái độ: Hứng thú tham gia tập và chơi.	- Cô dán giấy đề can làm điểm xuất phát. - Đồ chơi, búp bê, gấu bông... - Nhạc cho trẻ tập, đồ chơi - Thảm cho trẻ vận động, đường cho trẻ đi.	1. Cô gây hứng thú 2. Nội dung * Khởi động: Cô con mình cùng đến thăm nhà bạn Búp bê nhé! Trẻ đi bình thường-đi bằng mũi bàn chân-đi bằng gót chân-đi thườn, tới vườn cây nhà bạn rồi? Trẻ đứng đội hình thành vòng tròn. (Nhạc nền) *Trọng động - BTPTC: Tập với vòng. (Trẻ tập theo cô từng động tác) * VĐCB: Đi có mang vật trên tay. - Cô giới thiệu tên bài vận động. - Cô thực hiện bài vận động, không giải thích chi tiết. - Cô làm mẫu: Cô giải thích chi tiết. Cô đi đến vạch xuất phát cô cầm đồ chơi trên tay mắt nhìn thẳng cô đi đến nhà bạn búp bê tặng đồ chơi cho bạn búp bê sau đó cô về cuối hàng đứng. - Kiểm tra trên trẻ : Cho trẻ khá nhất lên thực hiện . - Cô cho trẻ thực hiện : + Cá nhân - Nhóm trẻ.	Trẻ khởi động Trẻ đứng thành vòng tròn Trẻ tập theo cô Trẻ tập động tác Trẻ quan sát cô làm mẫu Trẻ làm mẫu Trẻ thực hiện

			Trong khi trẻ thực hiện cô quan sát , hướng dẫn và sửa sai cho trẻ. - Nhận xét trẻ sau khi chơi * Trò chơi vận động. Bóng tròn to. - Cô và trẻ cùng chơi * Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập khoảng 1-2 phút. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương.	Trẻ chơi trò chơi Trẻ đi nhẹ nhàng
HD ngoài trời: Quan sát hiện tượng thiên nhiên	- Kiến thức: Rèn cho trẻ khả năng chú ý quan sát thời tiết, và hiện tượng diễn ra như gió thổi... - Rèn trẻ kỹ năng hợp tác cùng bạn chơi. -Tham gia chơi hứng thú và biết cách chơi từng loại đồ chơi ngoài trời	- Sân chơi, đồ chơi ngoài trời an toàn - Quần áo, mũ, trẻ gọn gàng, đi dép đầy đủ - Trò chơi dân gian	Cô gây hứng thú với trẻ - Cô chuẩn bị trang phục, mũ, dép cho trẻ xuống sân. Hoạt động 1. - Cô dẫn trẻ xuống sân chơi và hỏi trẻ các con cảm nhận cho cô thời tiết hôm nay thế nào nhỉ?. - Các con nhìn xem trời nắng hay mưa, hay trời râm - Chúng mình xem trên cây lá có gió thổi không? - Cô trò chuyện cùng trẻ - Cô khuyến khích trẻ trả lời, và quan sát sự chuyển động của lá cây. - Cô chốt lại kiến thức, khen ngợi trẻ Hoạt động 2. *Chơi trò chơi vận động: Dung dăng dung	-Trẻ quan sát -Trẻ trả lời Trẻ chơi trò chơi

			dễ, Nu na nu nống + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. + Cô tham gia chơi cùng trẻ 2-3 lần và sau mỗi lần chơi, cô kịp thời động viên, khuyến khích và sửa sai cho trẻ. + Cô nhận xét trò chơi và cho trẻ ra chơi tự do. * Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời	dân gian Trẻ chơi đồ chơi ngoài trời
Chơi hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi – tập buổi chiều Dạy trẻ trò chơi: Năm con ốc sên	- Kiến thức: Trẻ biết cách chơi, biết đếm theo cô - Kỹ năng : Trẻ quan sát, phát triển ngôn ngữ - Thái độ: Trẻ hứng thú, nề nếp.	Trò chơi, nhạc nền, thăm trẻ ngồi	* Cô gây hứng thú * Nội Dung - Cô giới thiệu tên trò chơi: “Năm con ốc sên” + Cô trò chuyện về nội dung trò chơi + Năm con ốc sên bò trên thân gỗ.....đến hết - Cô khuyến khích trẻ làm theo cô - Cô khuyến khích trẻ đếm theo cô từ 1 đến năm. Trẻ cảm nhận về trò chơi - Cô nhận xét khen ngợi trẻ. * Kết thúc: Cô và trẻ làm chú chim bay đi kiếm mồi	Trẻ qua sát cô làm mẫu Trẻ làm theo cô Trẻ làm những chú chim bay
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn			

	- Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi	
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:	

	
--	----------------

Thứ 3 ngày 17 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá. - Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thể dục sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
<u>NBTN.</u> <u>Xe đạp, xe máy</u>	- Kiến thức: Trẻ nhận biết và gọi đúng tên: Xe đạp, xe máy.	- Tranh ảnh về xe đạp, xe máy, nhạc về bài hát em tập lái ô tô,	1. Gây hứng thú - Cô cùng trẻ cùng hát bài: Em tập lái ô tô và trò chuyện cùng trẻ + Hôm nay ai đưa con đi học?	Trẻ hát cùng cô

	Biết một số đặc điểm nổi bật: Xe đạp có tay lái, 2 bánh hình tròn, có bàn đạp, yên xe Xe máy có tay lái, 2 bánh, có yên xe để ngồi, có động cơ, chạy bằng xăng/điện. - Kỹ năng: Trẻ phát triển ngôn ngữ, quan sát, ghi nhớ - Thái độ: Trẻ hứng thú, trẻ biết chấp hành kuaatj lệ giao thông khi tham gia cùng người lớn	mũ bảo hiểm - Tranh lô tô, xe đạp, xe máy, ô tô	+ Con đi học bằng xe gì? - Cô hướng trẻ đến phương tiện giao thông xe đạp, xe máy. 2. Nội Dung: Hoạt động 1: Trẻ quan sát mô hình chiếc “xe đạp” - Cô hỏi trẻ + Đây là xe gì đây ? (Xe đạp) Cô cho cả lớp nói 2-3 lần, cá nhân nói + Xe đạp có những bộ phận nào nhỉ? (Cô chỉ vào tay lái, bánh xe, yên xe, bàn đạp) - Cô khuyến khích trẻ nói theo cô từng bộ phận, cô khen ngợi trẻ. + Cô chốt lại kiến thức: Đây là chiếc xe đạp, màu..., xe đạp có những bộ phận như tay lái, yên xe để ngồi, bàn đạp, bánh xe hình tròn, xe đạp đi được là dùng sức người để đạp đi, xe đạp dùng để chở người, chở hàng đẩy các con ạ. Hoạt động 2: Trẻ quan sát mô hình chiếc “xe máy” - Cô hỏi trẻ + Đây là xe gì đây ? (Xe máy) Cô cho cả lớp nói 2-3 lần, cá nhân nói + Xe máy có những bộ phận nào nhỉ? (Cô chỉ vào bánh xe, yên xe, động cơ, bình đồ xăng) - Cô khuyến khích trẻ nói theo cô từng bộ phận,	Trẻ quan sát cô Trẻ trả lời cô Trẻ nghe cô Trẻ quan sát cô Trẻ trả lời cô Trẻ trả lời cô
--	--	---	--	--

			cô khen ngợi trẻ. + Cô chốt lại kiến thức: Đây là chiếc xe máy, màu..., xe máy có những bộ phận như tay lái, yên xe để ngồi, động cơ, 2 bánh xe hình tròn, xe máy đi được dùng xăng hoặc bằng điện, xe máy dùng để chở người, chở hàng đầy các con ạ. Khi tham gia giao thông thì chúng mình phải đội mũ bảo hiểm nhé. - Cô đặt hai chiếc xe gần nhau cô hỏi trẻ xe đạp đâu, xe máy đâu? + Xe máy chạy bằng gì?, khi tham gia giao thông thì chúng mình phải đội gì? + Xe đạp đi được thì phải làm sao?... Hoạt động 3: Mở rộng kiến thức Trò chơi chọn đúng PTGT - Cô chuẩn bị 3 tranh lô tô xe đạp, xe máy, ô tô, cô cho trẻ chọn tranh lô tô theo yêu cầu của cô, cô nói xe đạp, trẻ chọn xe đạp giơ lên, tương tự với xe máy. Cô khen ngợi trẻ 3. Kết thúc: Cô và trẻ cùng hát lại bài: Em tập lái ô tô và đi ra ngoài	Trẻ nghe cô Trẻ trả lời cô Trẻ chơi cùng cô Trẻ hát cùng cô
HĐ ngoài trời: Quan sát cây bàng	- Rèn cho trẻ khả năng quan sát cây cối và trả lời các câu hỏi cô đặt ra - Trẻ nhận biết được tên	- Sân chơi, đồ chơi ngoài trời an toàn, các trò chơi dân gian	- Cô cho trẻ quan sát cây bàng ở sân trường - Cô hỏi trẻ cây này là cây gì? - Cô gợi ý tên cây, hỏi trẻ về đặc điểm của cây + Lá màu gì?	-Trẻ quan sát và trả lời cô -Trẻ trả lời

	gọi, đặc điểm của các cây cối - Tham gia chơi hứng thú, biết cách chơi, luật chơi	- Số trẻ, trang phục gọn gàng - Cây bàng, sân chơi, thùng đựng rác	+ Cành cây đâu? + Cây được trồng ở đâu? + Muốn cho cây xanh tốt các con phải làm gì? * GD: Cô giáo dục trẻ biết cách chăm sóc cây và không được bẻ cành, hái lá, hái hoa nghịch nhé. * TCVD: Cô thưởng cho chúng mình trò chơi: “Nu na nu nống”, “bóng tròn to”. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi: - Cô tham gia chơi cùng trẻ 3-4 lần. Sau mỗi lần chơi cô động viên, khuyến khích trẻ hứng thú hơn. * Chơi tự do: Nhặt lá rụng. Trẻ nhặt xong cô rửa tay cho trẻ sạch sẽ rồi vào lớp.	-Trẻ trả lời -Trẻ chơi
Chơi hoạt động góc	Theo tuần			

Chơi – Tập buổi chiều Trò chuyện về các món ăn trong gia đình được chế biến từ rau củ.	- Kiến thức: Trẻ nhận biết về các món ăn từ rau, củ: Rau ngót, củ cà rốt, rau muống... + Trẻ biết các loại rau tốt cho sức khỏe - Kỹ năng: Trẻ phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ, nói ngắn gọn - Trẻ hứng thú tham gia trò chuyện biết yêu thích các món rau, củ.	- Hình ảnh rau, củ - Rau, củ thật - Rổ đựng cho mỗi trẻ - Nhạc bài hát: rau xanh	1. Gây hứng thú - Cô và trẻ cùng vận động bài hát: Rau xanh - Cô trò chuyện với trẻ: Chúng mình vừa nghe về loại rau gì? + Rau dùng để làm gì? 2. nội dung - Cô cho trẻ quan sát tranh từng loại rau: Rau ngót, củ cà rốt - Cô trò chuyện + Đây là rau gì? + Rau này dùng để nấu món gì? + Chúng mình ăn nhiều rau để làm gì? - Cô cho trẻ quan sát rau thật - Cô hỏi lại trẻ + Rau gì đây? + Củ gì đây? Màu gì? - Cô chốt lại kiến thức - Cô giáo dục trẻ, mở rộng rau chế biến các món ăn như rau ngót nấu với thịt, cua, củ cà rốt thì luộc, hầm với xương... * Trò chơi: Chọn đúng loại rau theo yêu cầu của cô. 3. Kết thúc: Cô nhận xét khen ngợi trẻ.	Trẻ hát cùng cô Trẻ trả lời cô Trẻ chơi trò chơi
---	--	---	---	---

Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi	
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... 	

	 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	---

Thứ 4 ngày 18 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá.
--	--

	- Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thẻ đục sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	KHD của trẻ
<u>Âm nhạc</u> Dạy hát: Đường em đi (NS Tường Vân) Nghe hát: Em đi qua ngã tư đường phố (NS Hoàng văn Yến)	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài hát và hiểu được nội dung bài hát, tên tác giả bài hát. - Kỹ năng: Trẻ hát to, rõ lời bài hát cùng cô. Vận động mạnh dạn. - Thái độ: Biết hứng thú tham gia vận động cùng cô.	- Nhạc bài hát: Đường em đi, Em đi qua ngã tư đường phố. - Micrô cho mỗi trẻ - Trống lắc, phách tre, xắc xô.	a) Gây hứng thú - Cô trò chuyện về PTGT - Cô hướng trẻ đến bài hát b) Nội dung: * Dạy hát: Đường em đi Nhạc sĩ Tường Vân - Cô hát đúng giai điệu bài hát. Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả bài hát. - Cô hát kết hợp nhạc cho bài hát sinh động, cô hỏi trẻ tên bài hát, tác giả - Cô hát kết hợp động tác minh họa thể hiện tình cảm, khuyến khích trẻ nói tên bài hát - Cô trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài hát * Cô dạy trẻ hát - Cô giới thiệu cách bắt điệu bài hát cho trẻ hiểu, khi nào trẻ hát theo cô, khi nào cô hát - Cô bắt điệu cho cả lớp hát, khuyến khích trẻ hát to, rõ theo cô (1-2 lượt). Nếu trẻ hát sai, chưa rõ cô sửa sai cho trẻ và cho trẻ hát lại - Cô bắt điệu cho cá nhân hát, tổ, nhóm cùng hát	Trẻ trò chuyện cùng cô. Trẻ nghe cô hát Trẻ trả lời cô Trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân

			theo cô, khuyến khích trẻ lên hát kèm nhạc cụ mà trẻ thích, cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả, cô khen ngợi trẻ - Cô giáo dạy trẻ * Nghe hát: Em đi qua ngã tư đường phố Nhạc sĩ Hoàng Văn yến - Cô hát cho trẻ nghe đúng giai điệu bài hát giới thiệu tên bài hát, tác giả - Cô mở nhạc cho trẻ nghe hát hỏi trẻ đã nghe bài hát tên gì, tác giả: - Cô khuyến khích trẻ nghe hát kết hợp nhạc cụ trẻ nhún, lắc lư...hưởng ứng cùng nhịp điệu bài hát. - Cô khuyến khích trẻ hát, khen ngợi trẻ c. Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.	Trẻ nghe cô hát Trẻ hưởng ứng cùng nhịp điệu bài hát
HĐ ngoài trời: Trẻ làm quen góc âm thanh ngoài trời	- Cho trẻ trải nghiệm các âm thanh khác nhau. - Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm của các loại âm thanh. - Tham gia chơi một cách hứng thú và tự nguyện, biết cách chơi, luật chơi.	- Sân chơi, góc âm thanh, thùng rác để trẻ nhặt rác bỏ vào. Trẻ gọn gàng đi dép đầy đủ, đội mũ nếu trời nóng	- Cô đội mũ, đi dép cho trẻ. Cô cho trẻ xuống dưới sân, dẫn trẻ đến các loại âm thanh cô hỏi trẻ về các loại âm thanh, cô gõ từng loại âm thanh cho trẻ nghe, trẻ gõ theo cô và nói cùng cô về loại âm thanh đó, cô khen ngợi trẻ. * TCVD: “Về đúng nhà”, “Dung dăng dung dẻ” * Chơi tự do: Với cát: Phân biệt cát khô và cát ướt. Cuối giờ cô rửa tay sạch sẽ cho trẻ	Trẻ quan sát và chơi cùng bạn Trẻ chơi cùng cô.

Chơi hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi –Tập buổi chiều Trẻ nghe hát: Lý cây xanh (Dân ca nam Bộ)	- Kiến thức: Trẻ cảm nhận được giai điệu bài hát: Lý cây xanh - Kỹ năng: Trẻ phát triển ngôn ngữ, quan sát, tập trung - Thái độ: Trẻ ngoan ngoãn, tham gia đầy đủ	- Thăm trẻ ngồi, tranh truyện, ti vi - Nhạc nền bài láy cây cây xanh - Hình ảnh cây xanh	1. Cô gây hứng thú - Cô cho trẻ quan sát cây xanh và hướng trẻ về bài hát. - Cô giới thiệu qua về vùng miền Nam Bộ 2. Nội Dung - Cô hát nhẹ nhàng, tình cảm, kết hợp động tác, cô giới thiệu về bài hát, tác giả - Cô hát kết hợp với nhạc bài hát cho trẻ nghe, hỏi trẻ tên bài hát. - Cô mở nhạc bài hát, hát kết hợp động tác minh họa. Khuyến khích trẻ nói tên bài hát - Cô khuyến khích trẻ mang dụng cụ âm nhạc lên biểu diễn cùng cô theo cá nhân, tổ, nhóm... 3. Kết thúc: Cuối giờ cô nhận xét, giáo dục trẻ.	Trẻ quan sát và trả lời cô Trẻ nghe cô giới thiệu Trẻ quan sát cô hát Trẻ hát cùng cô
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định			

	- Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:	

Thứ 5 ngày 19 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá. - Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thể dục sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
Kể chuyện Vì sao thỏ cụt đuôi (Phạm Hoàng)	- Kiến thức: trẻ biết tên truyện, hiểu nội dung câu chuyện, nhân vật trong truyện - Kỹ năng: Trẻ phát triển	- Tranh truyện - Thảm trẻ ngồi - Mô hình câu chuyện, nhân vật rời, nhạc nền	1. Cô gây hứng thú với trẻ - Cô cho trẻ quan sát về chú thỏ đã bị cụt đuôi - Cô trò chuyện về chú thỏ - Hướng trẻ đến câu chuyện “Vì sao thỏ cụt đuôi”	Trẻ quan sát Trẻ trả lời cô

Yến)	ngôn ngữ, nghe, nhìn, quan sát vật thật - Thái độ: Trẻ ngoan hứng thú, biết tham gia giao thông cùng người lớn		2. Nội Dung - Cô kể diễn cảm câu chuyện, giới thiệu tên truyện, tác giả - Cô kể kèm theo nhạc nhẹ, kèm tranh hỏi trẻ tên truyện, tác giả - Cô trò chuyện theo trích dẫn truyện + Vì sao bạn thỏ bị cụt đuôi? + Bạn thỏ có nghe lời bạn Nhím không? + Bạn Nhím động viên bạn Thỏ thế nào? - Cô kể theo mô hình sa bàn, khuyến khích trẻ kể theo cô - Cô nhận xét giáo dục trẻ: Chúng mình khi đi sang đường phải đi cùng với người lớn nhé, không được đi một mình, phải nghe lời người lớn nhé. * Trò chơi: Trời nắng trời mưa (Trời nắng trời nắng Thỏ đi tắm nắng...) - Cô và trẻ cùng chơi 2-3 lần. 3. Kết thúc:	Trẻ nghe cô kể chuyện Trẻ trả lời cô Trẻ kể cùng cô Trẻ chơi trò chơi
HD ngoài trời: Trẻ dạo chơi ngoài trời	- Trẻ hít thở không khí trong lành, hứng thú - Rèn cho trẻ khả năng chú ý quan sát thiên nhiên, mọi vật xung quanh và trả lời các câu	- Mũ, dép cho trẻ xuống sân - Sân chơi, thùng rác để trẻ nhặt rác bỏ vào	- Cô gây hứng thú. Cô hỏi qua về thời tiết - Thời tiết hôm nay như thế nào? Có ông mặt trời không? Trời đã chuyển sang mùa gì rồi nhỉ? Trên cây lá như thế nào?... chúng mình xem sân trường có lá rụng không, các con phải làm gì (nhặt lá bỏ vào thùng rác) cho sân trường được	Trẻ trả lời cô

	hỏi cô đặt ra. - Tham gia chơi đầy đủ		sạch. Cô cháu mình cùng dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành nhé!. - Trẻ dạo chơi cô khuyến khích trẻ trả lời những sự vật trẻ nhìn thấy. Cô khen ngợi trẻ * TCVĐ: Bạn trai, bạn gái, nu na nu nống. * Chơi tự do: Với đồ chơi ngoài trời.	Trẻ trả lời cô Trẻ chơi
Chơi hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - Tập buổi chiều Trẻ nghe cô kể chuyện theo tranh Tươi Cây	- Kiến thức: Trẻ biết tên truyện, hiểu nội dung - Kỹ năng: Trẻ phát triển ngôn ngữ, nghe, nhìn, quan sát vật thật - Thái độ: Trẻ ngoan hứng thú, biết yêu thiên nhiên, chăm sóc bảo vệ cây	- Tranh truyện - Thảm trẻ ngồi - Sa bàn câu chuyện	* Cô gây hứng thú với trẻ - Hướng trẻ đến câu chuyện * Nội Dung - Cô kể diễn cảm câu chuyện, giới thiệu tên truyện, tác giả - Cô kể kèm theo nhạc nhẹ hỏi trẻ tên truyện, tác giả - Cô trò chuyện theo trích dẫn truyện - Cô kể theo mô hình sa bàn, khuyến khích trẻ kể theo cô - Cô nhận xét giáo dục trẻ * Kết thúc: Trẻ vận động cùng cô: Bài Hai bàn tay của em.	Trẻ quan sát Trẻ nghe cô kể chuyện Trẻ trả lời cô Trẻ kể cùng cô Trẻ vận động cùng cô
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước			

	- Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi	
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:	

	
--	-------

Thứ 6 ngày 20 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá.
--	--

	- Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thẻ đục sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
<u>HĐVĐV</u> <u>Xếp đường</u> <u>cho ô tô</u> <u>chạy</u>	- Kiến thức: Trẻ biết dùng các khối, gạch nhựa, miếng ghép để xếp thành đường. Biết đặt ô tô và cho ô tô chạy theo đường đã xếp. - Kỹ năng: Rèn vận động tinh (cầm, đặt, xếp cạnh nhau, xếp thẳng hàng). Phát triển phối hợp tay - mắt. Phát triển ngôn ngữ: - Thái độ: Hứng thú tham gia hoạt động. Biết chờ đến lượt, không tranh giành đồ chơi. Biết thu dọn đồ chơi sau khi chơi.	Đồ dùng của cô Mô hình mẫu đường xếp đơn giản (đường thẳng). 1–2 ô tô đồ chơi to. Nhạc bài hát về phương tiện giao thông (“Em tập lái ô tô”). Đồ dùng của trẻ Khối nhựa, xốp hoặc miếng ghép dài. Mỗi trẻ 1 ô tô nhỏ. Rổ nhỏ	1. khởi động, gây hứng thú Cô cho trẻ nghe tiếng “bíp bíp” và hỏi: “Tiếng gì đây?” “Ô tô kêu như thế nào?” Cô cho trẻ xem ô tô và cùng làm động tác lái xe. 2. Trải nghiệm kiến thức a. Cô làm mẫu Cô nói: “Cô xếp đường cho ô tô chạy nhé.” Cô xếp các hình khối cạnh nhau thành đường thẳng. Đặt ô tô lên và nói: “Ô tô chạy trên đường này.” Vừa làm vừa nhấn mạnh: “Xếp sát vào nhau thành đường thẳng.” - Cô gọi trẻ khá lên nói lại cạnh xếp đường cho ô tô chạy b. Trẻ thực hiện Cô phát đồ dùng cho mỗi trẻ một rổ các hình khối. Cô hướng dẫn trẻ xếp đường cho ô tô chạy “Con đặt xuống.” “Xếp tiếp đi.” “Cho ô tô chạy	Trẻ trò chuyện cùng cô Trẻ trả lời cô Trẻ quan sát Trẻ quan sát cô tô màu Trẻ thực hành

			nào.” - Cô quan sát, giúp trẻ còn lúng túng. Khuyến khích trẻ nói: “Ô tô chạy.”, “Đường dài.” c. Mở rộng Gợi ý xếp đường cong hoặc đường dài hơn. Có thể cho 2–3 trẻ nối đường lại thành đường dài chung. 3. Kết thúc Cô nhận xét: Khen trẻ xếp đẹp, biết cho ô tô chạy đúng đường. Cho trẻ cùng thu dọn đồ chơi. Hát vận động bài về ô tô.	Trẻ trưng bày sản phẩm Trẻ xếp tiếp Trẻ thu dọn đồ chơi
HĐ ngoài trời: Chơi các trò chơi vận động (nhảy vòng, chui qua cổng)	- Rèn cho trẻ cách phối hợp tay chân. - Trẻ biết được trò chơi, cách chơi. - Tham gia chơi một cách hứng thú	- Số trẻ, trang phục gọn gàng. - Trò chơi vận động	- Cô gây hứng thú - Cô giới thiệu về trò chơi vận động - Cô hướng dẫn trẻ chơi - Cô khuyến khích trẻ nhảy, bò qua cổng - Cô khen ngợi trẻ. * TCVD: “Về đúng nhà”, “bóng tròn to” - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi - Cô tham gia chơi cùng trẻ 3-4 lần. Sau mỗi lần chơi cô động viên, khuyến khích trẻ chơi hứng thú hơn * Chơi tự do: Nhặt lá rụng	Trẻ vận động cùng cô Trẻ chơi trò chơi cùng cô

			- Trẻ nhặt xong cô rửa tay cho trẻ rồi vào lớp.	
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi-Tập buổi chiều Dạy trẻ kỹ năng Tập cởi quần áo khi bị ướt	- Kiến thức: Trẻ biết khi nào quần áo ướt, cần phải cởi ra, thay bộ khác - Kỹ năng: Trẻ biết cởi quần áo theo hướng dẫn của cô, rèn kỹ năng tự lập, biết phối hợp tay mắt - Thái độ: Trẻ mạnh dạn, biết giữ gìn sạch sẽ	- Tranh ảnh - Bộ quần áo ướt - Búp bê	1. Cô gây hứng thú 2. Nội dung - Cô cho trẻ xem quần áo bị ướt - Cô trò chuyện với trẻ về bộ quần áo ướt - Cô giải thích quần áo bị ướt không mặc được, bị ho, ốm vì thế chúng mình phải thay bộ khô. - Cô làm mẫu trên búp bê + Cách cởi áo + Cách cởi quần + Bỏ vào chậu hoặc xô - Trẻ thực hành - Trong khi trẻ thực hành cô giúp đỡ trẻ khi trẻ gặp khó khăn 3. Kết thúc: Cô nhận xét giáo dục trẻ.	Trẻ quan sát cô Trẻ trả lời cô Trẻ quan sát cô làm mẫu Trẻ thực hành
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ			

	- Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:..... 	

TUẦN 2 : Các phương tiện giao thông đường thủy
(Thời gian thực hiện: Từ ngày 23/03/2026 đến ngày 27/03/2026)
Thứ 2 ngày 23 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường, Trò chuyện về phòng cháy chữa cháy để trẻ nhận biết và phòng tránh... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá. - Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thể dục sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
Phát triển vận động BTPTC: Tập bài “Tay em” VĐCB: Bò qua	- Kiến thức: Tập luyện cho trẻ biết bò vượt qua vật cản theo hiệu lệnh của cô - Kỹ năng: Rèn khả năng chú ý quan sát và sự thăng bằng trong bò, biết phối hợp tay, mắt	- Cô làm đường để trẻ bò, mô hình ngôi nhà búp bê, đồ chơi - Rổ đựng, trò chơi, vật cản như túi cát - Bóng cho mỗi trẻ	1. Gây hứng thú 2. Nội dung a) Khởi động: Cô con mình cùng đến thăm vườn nhà bạn Búp bê nhé! Trẻ đi bình thường- đi bằng mũi bàn chân - đi bằng gót chân - đi thường, đã tới nhà bạn rồi? Trẻ đứng đội hình thành vòng tròn. b) Trọng động	- Trẻ khởi động

vật cản TCVĐ: Chuyền bóng cho bạn	trong khi bò. -Thái độ: Trẻ hứng thú, ngoan ngoãn trong vận động	*BTPTC: Tập bài Tay em. *VĐCB: Bò qua vật cản, lấy quà tặng búp bê. - Cô giới thiệu tên bài vận động. - Cô thực hiện bài vận động, không giải thích chi tiết. - Cô làm mẫu: Cô giải thích chi tiết. Cô chạm 2 gối xuống sàn, hai tay cô chống xuống sàn và cô sẽ bò bằng hai bàn tay kết hợp chân nọ tay kia, khi đến vật cản cô sẽ bò qua vật cản, cô bò tiếp đến chỗ để đồ chơi cô đứng dậy lấy đồ chơi tặng cho búp bê. Sau đó cô về chỗ của mình để đứng. - Kiểm tra trên trẻ : Cho trẻ khá nhất lên thực hiện . - Cô cho trẻ thực hiện : + Cá nhân- Nhóm trẻ. Trong khi trẻ thực hiện cô quan sát, hướng dẫn và sửa sai cho trẻ - Cô mở rộng đường bò dài hơn vật cản nhiều hơn để trẻ bò, cô khuyến khích trẻ bò lần lượt, khen ngợi trẻ. - Nhận xét trẻ sau khi chơi TCVĐ: Chuyền bóng cho bạn * Hồi tĩnh: - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập	-Trẻ tập theo cô - Trẻ quan sát - Trẻ thực hiện - Trẻ đi nhẹ nhàng quanh
---	--	---	--

			khoảng 1-2 phút. 3. Kết thúc	sân tập.
HĐ ngoài trời: Trẻ dạo chơi ngoài trời	- Rèn cho trẻ khả năng chú ý quan sát các sự vật xung quanh, trẻ phát triển ngôn ngữ - Trẻ nhận biết được cây na và đặc điểm của cây - Tham gia chơi một cách hứng thú, biết cách chơi, luật chơi	- Sân chơi, dép đầy đủ, thùng rác để trẻ nhặt rác bỏ vào ... - Trò chơi, đồ chơi ngoài trời an toàn	* Cô gây hứng thú với trẻ - Cô chuẩn bị mũ, dép cho trẻ xuống sân - Cô cho trẻ thăm quan các khu vực quanh sân và hỏi trẻ: - Cô trò chuyện cùng trẻ + Đây là gì? + Như thế nào? + Con có thích không? - Cô cho trẻ vào trải nghiệm rồi đến góc khác. - Cô khen ngợi trẻ * TCVD: Dung dăng dung dẻ. Trời nắng trời mưa. * Chơi tự do: Trẻ chơi đồ chơi ngoài trời	Trẻ dạo chơi cùng cô Trẻ trả lời cô Trẻ chơi cùng cô Trẻ chơi đồ chơi ngoài trời
Chơi hoạt động góc	Theo tuần			

	- Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:	

Thứ 3 ngày 24 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường, Trò chuyện về phòng cháy chữa cháy để trẻ nhận biết và phòng tránh... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá. - Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thể dục sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
Khám phá: về một số PTGT đường thủy: Thuyền	- Kiến thức: Trẻ nhận biết và gọi tên: thuyền buồm, tàu thủy. Biết một số đặc điểm nổi bật như Thuyền buồm có cánh buồm.	- Mô hình hoặc tranh ảnh thuyền buồm, tàu thủy. Nhạc bài hát về phương tiện giao thông “Em đi	1. Gây hứng thú - Cô cho trẻ nghe tiếng sóng biển và hỏi: + Các con nghe thấy tiếng gì? +Trên nước có những gì nhỉ? Cô dẫn dắt: “Hôm nay cô và các con cùng khám phá thuyền buồm và tàu thủy nhé!”	Trẻ trả lời cô

buồm, Tàu thủy	Tàu thủy to, chạy bằng động cơ. Biết phương tiện này đi trên nước - Kỹ năng: Phát triển kỹ năng quan sát, so sánh đơn giản, giúp trẻ phát triển ngôn ngữ - Thái độ: Hứng thú tham gia hoạt động. Biết giữ gìn đồ chơi.	chơi thuyền”. Bản nhạc nhẹ về PTGT	2. Nội Dung: Hoạt động 1: Trẻ quan sát tranh thuyền buồm Cô hỏi trẻ + Đây là gì? + Thuyền buồm có gì đây? “Cánh buồm.” + Thuyền buồm đi ở đâu? “Đi trên nước.” - Cô khuyến khích mỗi trẻ nói 2-3 lần, cả lớp nói Cô nhấn mạnh: “Thuyền buồm có cánh buồm. Gió thổi thì thuyền chạy.” - Cô chốt lại kiến thức: Đây là chiếc thuyền buồm đi ở dưới nước, Thuyền buồm có cánh buồm nhờ có gió lên thuyền buồm chạy rất nhanh đấy, thuyền buồm dùng để chở người, chở hàng Hoạt động 2: Trẻ quan sát tranh tàu thủy - Cô hỏi trẻ + Đây là gì? “Tàu thủy. + Tàu thủy to hay nhỏ? + Tàu thủy chạy ở đâu? Cô chốt lại kiến thức: “Tàu thủy to, chạy trên nước bằng động cơ, kêu ù ù.” Cho trẻ bắt chước tiếng tàu: “Ù ù...” - Cô cho trẻ xem video thuyền buồm, tàu thủy chạy trên nước Hoạt động 3: Trẻ so sánh, phân biệt	Trẻ quan sát và trả lời cô Trẻ trả lời cô Trẻ quan sát tranh tàu thủy Trẻ trả lời cô
----------------	---	---------------------------------------	---	--

			- Cô đặt thuyền buồm, tàu thủy cạnh nhau, cô hỏi trẻ + Thuyền buồm đâu? + Tàu thủy đâu? + Chúng chạy ở đâu? + Phương tiện nào to? - Cô khen ngợi trẻ. Trò chơi: "Tìm đúng PTGT" Cô để tranh thuyền buồm 1 bên, tranh tàu thủy 1 bên. Cô nói chúng mình nghe một bản nhạc nhẹ khi nào bản nhạc kết thúc cô nói PTGT nào thì chúng mình chạy về PTGT đó nhé. (thuyền buồm thì chúng mình chạy về chỗ thuyền buồm nhé, tương tự tàu thủy). Cô khuyến khích trẻ chơi 3. Kết thúc: Cô nhận xét khen ngợi trẻ	Trẻ trả lời cô Trẻ chơi trò chơi
HĐ ngoài trời: Trẻ trải nghiệm góc spa.	- Kiến thức : Rèn cho trẻ khả năng chú ý quan sát - Kỹ năng: Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm riêng của góc Spa - Thái độ: Trẻ Tham gia chơi hứng thú, biết cách chơi, luật chơi	- Số trẻ, trang phục gọn gàng. - Góc Spa, sân chơi, thùng đựng rác.	- Cô cho trẻ thăm quan góc spa. Cô hỏi trẻ về bức tranh, cô cho trẻ gọi đầu, làm đẹp theo hướng dẫn của cô, trẻ chơi cùng cô, cô khen ngợi trẻ * TCVD: Cô thưởng cho chúng mình trò chơi : “Lộn cầu vòng”, chi chi chành chành. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi: - Cô tham gia chơi cùng trẻ 3-4 lần. Sau mỗi lần chơi, cô hỏi trẻ về tên bài, động	Trẻ quan sát Trẻ trả lời cô

			viên, khuyến khích trẻ chơi hứng thú hơn * Chơi tự do: Nhặt lá rụng. Cuối giờ cô dẫn trẻ đi rửa tay sạch sẽ rồi vào lớp.	Trẻ chơi cùng cô
Chơi, hoạt động góc (Hoạt động thay thế)	Thăm qua vườn rau ngót I. Mục đích, yêu cầu 1. Kiến thức: Trẻ nhận biết và gọi tên được "Rau ngót". Trẻ biết rau ngót có màu xanh, lá nhỏ. Trẻ biết rau ngót là loại rau dùng để ăn, rất tốt cho sức khỏe. 2. Kỹ năng: Phát triển giác quan: Trẻ được sờ vào lá rau (nhấn). Phát triển ngôn ngữ: Trẻ nói được các từ: "Rau ngót", "Màu xanh". Kỹ năng vận động: Trẻ đi lại nhẹ nhàng trong vườn rau, không dẫm lên cây. 3. Thái độ: Trẻ hứng thú, vui vẻ khi được đi tham quan ngoài trời. Giáo dục trẻ biết yêu quý cây xanh, không ngắt lá, bẻ cành. Trẻ yêu thích việc ăn rau xanh. II. Chuẩn bị Địa điểm: Vườn rau của trường (đảm bảo an toàn, sạch sẽ). Đồ dùng của cô: Cây rau ngót, vườn rau ngót Trang phục: Mũ, nón, giày dép thoải mái cho trẻ. III. Tiến hành 1. Ổn định tổ chức Cô và trẻ cùng kể về các loại rau trong vườn trường.			

Cô hỏi:

“Các con có biết đây là rau gì không?”(Rau ngót ạ)

“Rau có màu gì?”

“Hôm nay chúng mình cùng trải nghiệm vườn rau ngót nhé!”

2. Hành trình trải nghiệm

Bước 1: Quan sát

Cô cho trẻ lại gần vườn rau.

Gợi hỏi:

“Lá rau ngót màu gì?” (Màu xanh)

“Lá to hay nhỏ?” (Lá nhỏ)

Cho trẻ sờ nhẹ vào lá, hỏi trẻ cảm nhận thế nào?

Bước 2: Trải nghiệm

Cho trẻ cầm bình tưới và tưới nước cùng cô.

Nhắc trẻ:

“Tưới nhẹ thôi.”

“Không bẻ lá nhé.”, nhặt cỏ cho rau

Chúng mình đã được ăn rau ngót chưa?, có ngon không?

Bước 3: Mở rộng

Cô cho trẻ xem rổ rau ngót đã hái sẵn.

“Rau ngót dùng để nấu canh thịt, canh cua đây, ăn rất ngon và mát.”

- Bé Tập làm bác nông dân trồng rau

Cô hướng dẫn trẻ làm động tác mô phỏng: Cuốc đất, tưới nước cho rau.

Cho trẻ tập nói: "Cây ơi mau lớn nhé!", "Bé yêu cây xanh".

3. Kết thúc

Cô nhận xét buổi trải nghiệm: Khen ngợi các bạn ngoan, biết giữ gìn môi trường.

Cô cho trẻ về rửa tay sạch sẽ.

Chơi-Tập buổi chiều Nghe hát: Bài hát “Em làm công an tí hon”	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài hát, hát cùng cô - Kỹ năng: Trẻ biết nhún nhảy theo giai điệu bài hát, trẻ tập trung, lắng nghe, biết sử dụng dụng cụ âm nhạc theo ý thích của mình - Thái độ: Trẻ hứng thú, ngoan ngoãn	- Bài hát, dụng cụ âm nhạc: Đàn, micro, xắc xô - Nhạc bài hát: “Em làm công an tí hon” - Thăm trẻ ngồi	* Cô gây hứng thú * Nội dung - Cô hát đúng giai điệu bài hát cho trẻ nghe, giới thiệu tên bài hát, tác giả - Cô hát lại bài hát cho trẻ nghe kèm theo nhạc, hỏi trẻ tên bài hát, tác giả - Cô hát kết hợp với xắc xô, trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát - Cô mở nhạc cho trẻ khuyến khích trẻ sử dụng nhạc cụ theo ý thích của mình hưởng ứng theo giai điệu bài hát. Trẻ hát theo nhóm, cá nhân * Kết thúc: Cô và cả lớp cùng hát bài hát. Cô nhận xét khen ngợi trẻ.	Trẻ nghe cô hát Trẻ trả lời cô Trẻ hát Trẻ hát cùng cô
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			Trẻ hát cùng cô
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc:			

	 - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	---

Thứ 4 ngày 25 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được
--	--

	cho xe vào trường, Trò chuyện về phòng cháy chữa cháy để trẻ nhận biết và phòng tránh... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá. - Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
<u>Âm nhạc</u> VĐTN: Em tập lái ô tô (Nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý) Nghe hát: Bạn ơi có biết không	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát, cảm thụ được bài hát khi nghe hát, biết vận động theo nhạc và thể hiện bài hát theo tổ, nhóm, cá nhân - Kỹ năng: Trẻ mạnh dạn hát, phát triển ngôn ngữ, quan sát - Thái độ : Trẻ ngoan,	- Trống lắc, phách tre, trống con, xắc xô. - Mũ, loa đài, ti vi, nhạc bài hát : Em tập lái ô tô, Bạn ơi có biết không	1. Cô gây hứng thú với trẻ 2. Nội dung * VĐTN : Em tập lái ô tô - Cô vừa hát vừa vận động cho trẻ nghe, cô hỏi trẻ về tên bài hát, tên tác giả - Cô vừa hát vừa vận động kết hợp với nhạc nói lại tên bài, tên tác giả. - Cô vừa hát vừa vận động kết hợp dụng cụ âm nhạc: Đàn, hỏi trẻ tên bài, tên tác giả - Trẻ thực hiện - Cô cho cả lớp vận động, chia nhóm tổ, cá nhân khuyến khích trẻ vận động theo nhạc kết hợp	Trẻ quan sát cô hát và vận động Trẻ trả lời cô Trẻ vận động kết hợp nhạc cụ theo tổ,

	hứng thú học và chơi.		với dụng cụ âm nhạc trẻ thích. - Cô nhận xét giáo dục trẻ khi tham gia giao thông * Nghe hát bài: Bạn ơi có biết - Cô hát đúng giai điệu bài hát cho trẻ nghe giới thiệu tên bài hát, tác giả - Cô hát lại bài hát cho trẻ nghe kết hợp với nhạc giới thiệu tên bài hát, tác giả - Cô hát lại bài hát kết hợp với nhạc, xác xô hỏi trẻ tên bài hát - Cô mở nhạc cho trẻ nghe bài hát khuyến khích trẻ hát cùng (Cho trẻ nghe 2-3 lần) - Cô nhận xét khen ngợi trẻ 3. Kết thúc: Cô và trẻ cùng làm những chú chim bay ra ngoài	nhóm Trẻ nghe cô hát Trẻ trả lời cô Trẻ hưởng ứng theo giai điệu bài hát Trẻ làm chú chim bay đi kiếm mồi
HD ngoài trời: Quan sát đồ chơi ngoài trời	- Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm của đồ chơi ngoài trời, biết cách chơi đồ chơi an toàn. - Rèn cho trẻ khả năng chú ý quan sát đồ chơi - Tham gia chơi hứng thú	- Đồ chơi ngoài trời, đồ chơi với nước - Khu vực sân chơi thoáng mát, an toàn	* Cô gây hứng thú * Nội dung - Cô dẫn trẻ đến sân chơi ngoài trời giới thiệu về từng đồ chơi, cách chơi - Cô khuyến khích trẻ chơi, trong khi trẻ chơi cô quan sát trẻ và trò chuyện + Con chơi đồ chơi gì? + Đồ chơi này có màu gì đây? + Con chơi như thế nào? - Cô khuyến khích trẻ chơi, cô khen ngợi trẻ	Trẻ nghe cô giới thiệu Trẻ trả lời cô

Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi	
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... 	

	 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	---

Thứ 5 ngày 26 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường, Trò chuyện về phòng cháy chữa cháy để trẻ nhận biết và phòng tránh...
--	--

	- Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá. - Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
Văn học Trẻ đọc thơ: Xe đạp (Tác giả Phương Nam)	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài thơ, hiểu được nội dung bài thơ, biết đoàn kết, hứng thú đọc thơ theo tổ, nhóm, cá nhân - Kỹ năng: Trẻ phát triển ngôn ngữ, đọc diễn cảm - Thái độ: Trẻ tham gia đầy đủ, hứng thú.	- Tranh thơ - Thảm cho trẻ ngồi, ti vi	* Cô gây hứng thú với trẻ. - Cô và trẻ cùng khởi động đầu giờ * Nội dung - Cô trò chuyện về phương tiện giao thông hướng trẻ đến PTGT xe đạp - Có một nhà thơ đã sáng tác một bài thơ rất hay nói về “Xe đạp” đây, các con ngồi ngoan nghe cô đọc nhé! - Cô đọc diễn cảm bài thơ. Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc to, chậm, rõ ràng kết hợp làm cử chỉ điệu bé kèm theo tranh thơ - Cô giúp trẻ hiểu nội dung bài thơ.	Trẻ khởi động cùng cô Trẻ trả lời cô Trẻ nghe cô đọc thơ

			- Cô trò chuyện + Cô đọc bài thơ gì? + Bài thơ do ai sáng tác?... + Bài “Xe đạp” là PTGT đường gì? + Xe đạp chở ai? - Con thích học thuộc bài thơ về nhà đọc cho bố mẹ mình nghe không nào? - Cô cho trẻ đọc + Cả lớp đọc cùng cô, chia tổ - nhóm – cá nhân đọc. Trong khi trẻ đọc, cô kịp thời sửa sai cho trẻ. - Cô nhận xét giáo dục trẻ * Kết thúc - Cô và trẻ cùng hát bài: Đường em đi	Trẻ trả lời cô Trẻ đọc thơ theo nhóm, cá nhân Trẻ hát cùng cô
HĐ ngoài trời: Trải nghiệm góc thư viện cầu thang	- Trẻ biết trải nghiệm, biết lật mở sách truyện để xem các nhân vật, biết giao lưu cùng bạn. - Rèn kỹ năng mở sách, quan sát tranh. - Tham gia chơi một cách hứng thú, biết cách chơi, luật chơi.	- Trẻ đi dép đầy đủ - Sân chơi, tranh truyện, thùng rác để trẻ nhặt rác bỏ vào, đồ chơi ngoài trời	* Cô gây hứng thú * Nội dung - Cô giới thiệu góc thư viện cầu thang - Cô giới thiệu về những câu truyện - Khuyến khích trẻ vào mở truyện ra xem - Cô trò chuyện + Con xem nhân vật nào đây? + Con có thích không? - Cuối giờ cô cho trẻ thu dọn để gọn gàng lên giá, cô khen ngợi trẻ. - GD: Các con mở sách truyện nhẹ nhàng,	Trẻ quan sát Trẻ trả lời cô

			không được xé, xem xong phải để đúng nơi quy định nhé * TCVD: Dung dăng dung dẻ, trời nắng trời mưa. * Chơi tự do: Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời.	Trẻ chơi trò chơi
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi – Tập buổi chiều Tô màu: Ô tô	- Kiến thức: Trẻ biết cách cầm bút tô màu cho Ô tô, biết tô trong bức tranh không tô ra ngoài - Kỹ năng: Rèn kỹ năng cầm bút, quan sát, tập trung - Trẻ ngoan, hứng thú	- Bút sáp, bàn ghế trẻ ngồi, tranh Ô tô cho mỗi trẻ, bảng quay 2 mặt, khăn lau tay, đĩa đựng khăn	* Cô gây hứng thú * Nội dung - Cô giới thiệu về tranh ô tô cô đã tô màu đẹp cho trẻ quan sát - Cô tô mẫu cho trẻ quan sát, vừa tô cô nói lại cách tô. - Cô hỏi trẻ : Cô đang tô gì ? + Ô tô màu gì ? - Cô tô xong ô tô, cô gọi 1,2 trẻ nói lại cách tô, cô hướng dẫn trẻ - Trẻ về nhóm mình thực hiện - Cô quan sát giúp đỡ trẻ khi trẻ gặp khó khăn - Cô nhận xét sản phẩm của từng trẻ, khen ngợi trẻ. * Kết thúc : Trẻ hát cùng cô bài hát ‘Ra vườn hoa’	Trẻ quan sát cô Trẻ trả lời cô Trẻ tô màu Trẻ hát cùng cô
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất.			

	Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi	
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....	

	- Biện pháp khắc phục:
--	--

Thứ 6 ngày 27 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường, Trò chuyện về phòng cháy chữa cháy để trẻ nhận biết và phòng tránh... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá. - Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thể dục sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ

<u>Tạo hình</u> Dán bánh xe ô tô	- Kiến thức: Trẻ nhận biết và gọi tên ô tô. Biết ô tô có bánh xe, ô tô chạy trên đường. - Kỹ năng: Chấm, dán. Dán đúng vị trí bánh xe (phía dưới thân xe). Phát triển vận động tinh (ngón tay, cổ tay). Kỹ năng phát triển ngôn ngữ. - Thái độ: Hứng thú tham gia hoạt động. Biết giữ gìn sản phẩm, không bôi hồ ra bàn	1. Đồ dùng của cô Tranh mẫu ô tô đã dán hoàn chỉnh. Nhạc bài hát về ô tô. Sa bàn nhỏ có đường đi. 2. Đồ dùng của trẻ Tranh in thân ô tô (chưa có bánh). hình tròn (bánh xe) bằng giấy màu hoặc sticker. Hồ dán, khăn lau tay.	1. Cô gây hứng thú Cô cho trẻ quan sát đồ chơi ô tô và hỏi: + Đây là gì? + Ô tô kêu như thế nào? (brùm brùm) + Ô tô chạy ở đâu? - Cho trẻ cầm ô tô đồ chơi lăn thử trên bàn. - Cô tạo tình huống: “Ôi! Xe bị rơi mất bánh rồi. Xe không chạy được. Chúng mình giúp xe nhé?” 2. Nội dung Hoạt động 1: Quan sát và trò chuyện Cô cho trẻ xem tranh ô tô chưa có bánh. Cô hỏi trẻ: + Xe còn thiếu gì? + Bánh xe hình gì? (Hình tròn) + Bánh xe ở đâu? (Ở dưới) - Cô nhấn mạnh: “Ô tô muốn chạy được cần có bánh xe.” Hoạt động 2: Cô làm mẫu - Cô vừa làm vừa hướng dẫn chậm: Cô cầm bánh xe thứ nhất. Chấm hồ phía sau bánh xe. Dán vào vị trí phía dưới thân xe. Ấn nhẹ tay. Cô dán tiếp bánh xe thứ 2 tương tự như bánh xe thứ nhất. Cuối cùng cô lau tay vào khăn cho sạch hồ - Cô cho trẻ khá nói lại cách dán	Trẻ quan sát cùng cô. Trẻ trả lời cô Trẻ quan sát Trẻ trả lời cô Trẻ quan sát Trẻ trả lời cô
--	--	--	--	--

			Hoạt động 3: Trẻ thực hiện Cô cho trẻ về nhóm thực hiện Cô mở nhạc nhẹ. Cô quan sát, hỗ trợ trẻ yếu. Khuyến khích trẻ dán và hỏi trẻ + Con dán bánh ở đâu? + Bánh xe hình gì? Trung bày và nhận xét Cô tạo “Bãi đỗ xe mini” Mời trẻ mang sản phẩm lên: Cô hỏi trẻ “Xe của con màu gì?”, “Xe có mấy bánh?” Khen trẻ dán đúng vị trí. Động viên trẻ chưa khéo. 3. Kết thúc Cô khen ngợi cả lớp.	Trẻ thực hiện. Trẻ trả lời cô Trẻ trưng bày sản phẩm
HD ngoài trời: Trẻ chơi trò chơi dân gian	- Trẻ biết tên trò chơi dân gian, chơi đoàn kết với các bạn, hứng thú khi chơi	- Số trẻ, trang phục gọn gàng. - Sân trường sạch sẽ, trò chơi dân gian	* Cô gây hứng thú - Cô cho trẻ xuống sân hỏi trẻ về thời tiết * Nội dung - Cô giới thiệu trò chơi dân gian: “Nu na nu nống, chi chi chành chành” và khuyến khích trẻ chơi cùng cô - Cô khen ngợi trẻ - TCVD: Bóng tròn to - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi: - Cô tham gia chơi cùng trẻ 3-4 lần.	Trẻ chơi TC dân gian Trẻ chơi trò chơi vận động

			- Sau mỗi lần chơi, cô hỏi trẻ về tên bài vận động, động viên, khuyến khích trẻ chơi hứng thú hơn. - Chơi tự do: Trẻ lao động nhặt lá rụng bỏ sọt rác đúng quy định * Kết thúc - Cuối giờ cô khen ngợi trẻ, cho trẻ đi rửa tay rồi vào lớp.	Trẻ nhặt lá
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - tập buổi chiều Nghe kể chuyện: Đèn giao thông (Tác giả Mỹ Trang)	- Trẻ biết tên truyện, nhân vật trong truyện - Trẻ nghe, quan sát cô, phát triển ngôn ngữ của mình - Trẻ hứng thú tham gia đầy đủ	- Tranh truyện, thảm trẻ ngồi, ti vi, nhạc bài hát: Em đi qua ngã tư đường phố	* Cô gây hứng thú * Nội dung - Cô kể diễn cảm cho trẻ nghe câu truyện, Cô giới thiệu tên câu chuyện - Cô kể kết hợp với tranh ảnh, kèm nhạc nhẹ, cô hỏi trẻ tên câu truyện - Cô trò chuyện + Câu chuyện gì? + Trong câu chuyện có những nhân vật nào? - Cô kể lại kết hợp tranh, ti vi cho trẻ xem - Khuyến khích trẻ kể theo cô, cô khen ngợi trẻ - Cuối giờ cô nhận xét giáo dục trẻ. * Kết thúc : Trẻ vận động cùng cô bài : Em đi qua ngã tư đường phố	Trẻ nghe cô kể truyện Trẻ trả lời cô Trẻ vận động cùng cô
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều			

	- Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi	
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... 	

	- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	--

TUẦN 3: Chủ đề nhánh: Các phương tiện giao thông đường hàng không

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 30/03/2026 đến ngày 03/04/2026)

Thứ 2 ngày 30 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép. - Hướng dẫn trẻ tự cất gọn đồ dùng cá nhân của mình vào đúng tủ của mình. - Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về vị trí dựng xe để đưa đón trẻ tới trường đảm bảo an toàn giao thông. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. * Trẻ xuống sân tắm nắng: Tùy thuộc vào thời tiết nếu trời đẹp cô cho trẻ xuống sân tắm nắng, thời tiết xấu cho trẻ ở trên lớp. * Thể dục sáng: Theo tuần.			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
Phát triển	- Kiến thức: Trẻ biết	- Sân tập rộng, thoáng	1. Gây hứng thú:	

<u>vận động</u> BTPTC: Trẻ tập với vòng VĐCB: Ném bóng trúng đích TCVĐ: Gà trong vườn rau	dùng sức ném bóng trúng đích - Kỹ năng: Rèn kỹ năng tập trung, quan sát, phối hợp tay, mắt - Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia hoạt động chơi và học.	mát. Thăm để trẻ tập. - Bài tập, nhạc, bóng	- Kiểm tra sức khỏe của trẻ, sĩ số lớp, trang phục. 2. Nội dung: a) Khởi động: - Đi bằng mũi bàn chân - đi bằng gót chân - Đi thường.(Trẻ đứng đội hình thành vòng tròn). b) Trọng động *BTPTC: Trẻ tập với vòng c) VĐCB: Ném bóng trúng đích - Cô giới thiệu tên bài vận động. - Cô thực hiện bài vận động, không giải thích chi tiết. - Cô làm mẫu: Cô giải thích chi tiết. Cô đi từ chỗ đứng của mình đến vạch xuất phát, cô cầm bóng trên tay, khi có hiệu lệnh ném thì cô dùng sức ném quả bóng vào đích rồi cô về chỗ đứng của mình. - Kiểm tra trên trẻ : Cho trẻ khá nhất lên thực hiện . - Cô cho trẻ thực hiện : + Cá nhân - Nhóm trẻ. - Trong khi trẻ thực hiện cô quan sát, hướng dẫn và sửa sai cho trẻ - Cô nhận xét giao dục trẻ. Trò chơi : Gà trong vườn rau.	Trẻ khởi động Trẻ tập theo cô Trẻ nghe cô giới thiệu Trẻ quan sát cô làm mẫu Trẻ làm mẫu Trẻ thực hiện
--	---	---	--	--

			- Cô nói tên trò chơi, giới thiệu cách chơi. - Cô tham gia chơi cùng trẻ 2-3 lần. động viên, khuyến khích trẻ chơi. d) Hồi tĩnh: - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân 1 – 2 phút. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.	Trẻ chơi trò chơi Trẻ làm chim bay
HD ngoài trời: Trẻ dạo chơi ngoài trời	- Trẻ hứng thú dạo chơi, biết mọi vật xung quanh bé, nói được. - Kỹ năng: Trẻ phát triển thêm ngôn ngữ., rèn kỹ năng quan sát -Trẻ ngoan, hứng thú, đoàn kết.	- Sân chơi, thùng rác để trẻ nhặt rác bỏ vào	1. Cô gây hứng thú 2. Cô dẫn trẻ xuống sân chơi, cô trò chuyện + Chúng mình quan sát xem thời tiết có đẹp không? + Chúng mình nhìn xung quanh sân trường mình có gì mới nào, để biết được có gì mới thì chúng mình cùng cô đi dạo nào? - Cô cùng trẻ đi dạo quanh sân + Con nhìn thấy gì? + Đây là ai đây?.... - Cô khuyến khích trẻ trả lời và nói được những gì mình nhìn thấy và khen ngợi trẻ. * TCVD: Dung dăng dung dẻ. Chi chi chành chành. * Chơi tự do: Nhặt lá rụng. 3. Kết thúc: Cô dẫn trẻ đi rửa tay rồi vào lớp	Trẻ dạo cùng cô Trẻ trả lời cô Trẻ chơi đồ chơi

Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi-Tập buổi chiều Trẻ đọc bài đồng dao cùng cô “lộn cầu vòng”	- Trẻ chú ý lắng nghe. Biết cảm nhận giai điệu của bài đồng dao và hưởng ứng làm theo lời bài đồng dao - Rèn kỹ năng quan sát, tập trung, ghi nhớ - Trẻ hứng thú tham gia đầy đủ	- Bài đồng dao: Lộn cầu vòng - Thăm trẻ ngồi	1. Cô gây hứng thú 2. Nội dung - Cô trò chuyện với trẻ về bài đồng dao - Cô vừa đọc vừa làm theo động tác minh họa, cô giới thiệu tên bài đồng dao - Cô làm lại kết hợp với một cô khác (hai cô quay mặt vào nhau, đứng trên thảm, cầm tay nhau đưa đi đưa lại theo bài đồng dao) - Cô khuyến khích trẻ rủ bạn làm theo cô, cô khen ngợi trẻ. 3. Kết thúc	Trẻ quan sát cô Trẻ chơi cùng cô
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			

Nhật ký	- Sĩ số trẻ.....
	- Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 31 tháng 03 năm 2026

	- Thái độ: Hứng thú tham gia hoạt động. Biết giữ gìn đồ chơi.		+ Đây là gì? <i>Máy bay</i>. + Máy bay có màu gì? + Máy bay bay ở đâu? <i>Bay trên trời</i>. + Máy bay có hai cánh rất to đấy Cô cho trẻ phát âm 2–3 lần: “Máy bay” Cô làm động tác dang tay làm máy bay bay. - Cô chốt lại kiến thức * Trẻ quan sát: Tàu hỏa Cô đưa mô hình tàu hỏa. Cô hỏi trẻ “Đây là gì?” <i>Tàu hỏa</i>. “Tàu hỏa chạy ở đâu?” <i>Chạy trên đường ray</i>. Cho trẻ phát âm: “Tàu hỏa” Cô và trẻ nối đuôi nhau làm tàu hỏa, vừa đi vừa hát bài: Đoàn tàu nhỏ xíu: - Cô chốt lại kiến thức * Trẻ phân biệt: Máy bay, tàu hỏa - Cô đặt 2 tranh cạnh nhau: Cô nói Phương tiện nào bay ở trên trời kêu ù,ù,ù,, + Phương tiện nào đi trên đường ray kêu xịch xịch xịch * Trò chơi: Chọn đúng phương tiện giao thông - Cô cho mỗi bạn 3 tranh phương tiện giao thông, yêu cầu trẻ chọn tranh đúng theo cô yêu cầu 3. Kết thúc Cô nhận xét buổi học, khen ngợi những trẻ	Trẻ quan sát Trẻ trả lời cô Trẻ phân biệt Trẻ chơi trò chơi
--	--	--	--	---

HD ngoài trời: Quan sát cô giáo tưới cây	- Rèn cho trẻ khả năng quan sát chú ý cô giáo tưới cây. - Một số chậu cây, dụng cụ để tưới cây. - Tham gia một cách hứng thú và tự nguyện, biết cách chơi, luật chơi.	- Sân chơi - Một số chậu cây, dụng cụ để tưới cây.	1. Cô gây hứng thú 2. Nội dung - Cô dắt trẻ đến một khoảng rộng có các chậu cây. - Cô giới thiệu: đây là những cây xanh trồng trong chậu + Thế muốn cho cây xanh tốt chúng ta phải làm như thế nào? - Bây giờ các con hãy quan sát xem cô tưới cây nhé: Cô lấy bình, múc nước tưới vào gốc cây. Khi tưới hết bình cô lại múc nước tưới cho cây khác. - Cô cho trẻ tưới: Trong khi trẻ tưới, cô quan sát và trò chuyện cùng trẻ + Con đang làm gì đây? + Con tưới nước cho cây để làm gì? + Con dùng gì để tưới? - GD: Hàng ngày các con phải tưới nước cho cây để cây xanh tốt nhé! Khi tưới các con phải cẩn thận không để nước đổ vào người. * TCVD: Dung dăng dung dẻ, chi chi chành chành. * Chơi tự do: Phân biệt cát khô và cát ướt. 3. Kết thúc:	Trẻ quan sát cùng cô Trẻ trả lời cô Trẻ chơi trò chơi
Chơi hoạt động góc	Theo tuần			

Chơi –Tập buổi chiều Trò chơi “Mèo đuổi chuột”	- Trẻ biết tên trò chơi Mèo đuổi chuột - Rèn kỹ năng phối hợp tay, mắt - Trẻ tham gia đầy đủ, hưởng ứng chơi cùng cô	Khu vực chơi	* Cô gây hứng thú * Nội Dung - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi - Cô làm mẫu : - Cô cho 1 hoặc 2 trẻ lên thực hiện - Trẻ thực hiện. - Cô cho cả lớp chơi, khuyến khích trẻ chơi hứng thú * Kết thúc: Cô khen ngợi trẻ	Trẻ quan sát Trẻ chơi trò chơi
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc:			

	 - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	---

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép - Hướng dẫn trẻ tự cất gọn đồ dùng cá nhân của mình vào đúng tủ của mình - Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về vị trí dựng xe để đưa đón trẻ tới trường đảm bảo an toàn giao thông. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. * Trẻ xuống sân tắm nắng: Tùy thuộc vào thời tiết nếu trời đẹp cô cho trẻ xuống sân tắm nắng, thời tiết xấu cho trẻ ở trên lớp. * Thể dục sáng: Theo tuần.			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
<u>Âm nhạc</u> Nghe hát: Em đi chơi thuyền (Trần Kiệt Tường) VĐTN: Đền đỏ, đền xanh	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài hát và hiểu được nội dung bài hát, tên tác giả bài hát. Hưởng ứng theo nhịp điệu bài hát khi nghe hát. - Kỹ năng: Trẻ hát to, rõ lời bài hát cùng cô. Vận động mạnh dạn. - Thái độ: Biết hứng thú tham gia vận động cùng cô.	- Nhạc bài hát: Em đi chơi thuyền, Đền đỏ, đền xanh - Micrô cho mỗi trẻ -Trống lắc, phách tre, xắc xô.	a) Gây hứng thú - Cô trò chuyện về Phương tiện giao thông - Cô hướng trẻ đến bài nghe hát b) Nội dung: * Trẻ nghe hát: Em đi chơi thuyền (Trần Tuấn Kiệt) - Cô hát đúng giai điệu bài hát cho trẻ nghe. Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả bài hát. - Cô hát lại bài hát cho trẻ nghe kết hợp nhạc cho bài hát sinh động, cô hỏi trẻ tên bài hát, tác giả - Cô hát cho trẻ nghe kết hợp động tác minh họa thể hiện tình cảm, khuyến khích trẻ nói tên bài	- Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ nghe cô hát - Trẻ trả lời cô

			hát - Cô trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài hát - Cô mở nhạc bài hát cho trẻ nghe 2-3 lần khuyến khích trẻ hưởng ứng theo nhịp điệu bài hát. *Vận động theo nhạc: Đèn xanh đèn đỏ - Cô vừa hát, kết hợp vận động theo bài hát, hỏi trẻ tên bài vận động, tác giả - Cô vận động lại bài hát kết hợp với nhạc nói lại tên bài hát tên tác giả: - Cô khuyến khích trẻ vận động kết hợp nhạc cụ trẻ nhún, lắc lư...hưởng ứng cùng nhịp điệu bài hát. - Cô cho cả lớp vận động, chia tổ, nhóm cá nhân vận động cùng nhạc cụ trẻ thích. - Cô khuyến khích, khen ngợi trẻ c. Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.	Trẻ nghe hát cùng cô Trẻ hưởng ứng cùng nhịp điệu bài hát Trẻ vận động theo nhạc
HĐ ngoài trời: Trẻ chơi với các giác quan	- Rèn cho trẻ khả năng quan sát các giác quan và trả lời các câu hỏi cô đặt ra. - Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm của các giác quan.	- Sân chơi sạch sẽ, đồ dùng đồ chơi ngoài trời an toàn... - Nhạc bài hát: Xem đôi tai nào	1. Cô gây hứng thú. 2. Nội dung - Cô cho trẻ khởi động bài : Xem đôi tai nào - Cho trẻ quan sát khuôn mặt một bạn. Cô giới thiệu tên bạn cho trẻ nghe. - Cô trò chuyện cùng trẻ: + Các con đang quan sát gì đây?	Trẻ quan sát Trẻ trả lời cô

	- Tham gia một cách hứng thú và tự nguyện, biết cách chơi, luật chơi.		+ Khuôn mặt bạn có những gì? + Cô chỉ vào từng giác quan và khuyến khích trẻ trả lời? + Mắt để làm gì? + Tai đâu? Tai để làm gì? ... + Các con có nhìn thấy, có nghe thấy, có ngửi thấy các món ăn,... hàng ngày chúng mình phải thường xuyên vệ sinh như rửa mặt, đánh răng,... sạch sẽ nhé. * TCVD: Lộn cầu vòng. Dung dăng dung dẻ. * Chơi tự do: Theo ý thích 3. Kết thúc	Trẻ chơi đồ chơi
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi – Tập buổi chiều Nghe hát : Cò lả dân ca Nam bộ)	-Trẻ biết tên bài hát, hiểu nội dung bài hát, biết bài hát dân ca Nam Bộ - Rèn kỹ năng nghe, ghi nhớ - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.	- Nhạc bài hát : Cò lả, xác xô, loa, mic...	1. Cô gây hứng thú 2. Nội dung - Cô hát cho trẻ nghe bài hát “ cò lả”, giới thiệu tên bài hát, dân ca Nam Bộ. - Cô giới thiệu về vùng miền - Cô cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân hát kết hợp nhạc cụ - Cô nhận xét khen ngợi trẻ 3. Kết thúc	Nghe nghe cô hát Trẻ hát cùng cô
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất.			

	- Biện pháp khắc phục:
--	--

Thứ 5 ngày 02 tháng 04 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép - Hướng dẫn trẻ tự cất gọn đồ dùng cá nhân của mình vào đúng tủ của mình - Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về vị trí dựng xe để đưa đón trẻ tới trường đảm bảo an toàn giao thông. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. * Trẻ xuống sân tắm nắng: Tùy thuộc vào thời tiết nếu trời đẹp cô cho trẻ xuống sân tắm nắng, thời tiết xấu cho trẻ ở trên lớp. * Thể dục sáng: Theo tuần.			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
	- Kiến thức: Trẻ biết tên	- Tranh thơ	* Cô gây hứng thú với trẻ.	

<u>Văn học</u> Trẻ đọc thơ: An Toàn giao thông	bài thơ, hiểu được nội dung bài thơ, biết đoàn kết, hứng thú đọc thơ theo tổ, nhóm, cá nhân - Kỹ năng: Trẻ phát triển ngôn ngữ, trẻ đọc diễn cảm, kỹ năng ghi nhớ. - Thái độ: Trẻ tham gia đầy đủ, hứng thú.	- Thăm cho trẻ ngồi, ti vi	- Cô và trẻ cùng khởi động đầu giờ * Nội dung Cô trò chuyện về phương tiện giao thông hướng trẻ đến PTGT - Có một nhà thơ đã sáng tác một bài thơ rất hay nói về “An toàn giao thông” đấy, các con ngồi ngoan lắng nghe cô giáo đọc nhé! - Cô đọc diễn cảm bài thơ. Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc to, chậm, rõ ràng kết hợp làm cử chỉ điệu bé kèm theo tranh thơ - Cô giúp trẻ hiểu nội dung bài thơ. - Cô trò chuyện + Cô đọc bài thơ gì? + Bài thơ do ai sáng tác?... + Bài “An toàn giao thông” nói về điều gì? - Con thích học thuộc bài thơ về nhà đọc cho bố mẹ mình nghe không nào? - Cô cho trẻ đọc + Cả lớp đọc cùng cô, chia tổ - nhóm – cá nhân đọc. Trong khi trẻ đọc, cô kịp thời sửa sai cho trẻ. - Cô nhận xét giáo dục trẻ: Phải chấp hành đúng luật lệ giao thông khi tham gia * Kết thúc - Cô và trẻ cùng hát bài: Đường em đi	Trẻ khởi động cùng cô Trẻ trả lời cô Trẻ nghe cô đọc thơ Trẻ trả lời cô Trẻ đọc thơ theo nhóm, cá nhân Trẻ hát cùng cô
---	---	-----------------------------------	--	--

HD ngoài trời: Trẻ trải nghiệm góc bán hàng	- Trẻ biết góc bán hàng bán những mặt gì. - Trẻ gọi tên được các mặt hàng đầy. Trao đổi cùng bạn - Tham gia chơi hứng thú, biết cách chơi, luật chơi	Góc bán hàng ngoài trời, các mặt hàng..., thùng đựng rác để trẻ nhặt rác bỏ vào.	1. Cô gây hứng thú 2. Nội dung - Cô dẫn trẻ xuống sân, dẫn trẻ đến góc bán hàng, cô giới thiệu tên góc, cô giới thiệu từng mặt hàng trong góc..., cô chơi cùng trẻ như bán hàng..., cô khuyến khích trẻ kể tên các mặt hàng, cô khen ngợi trẻ. * TCVD: Dung dăng dung dẻ, Chi chi chành chành. * Chơi tự do: Nhặt lá rụng. 3. Kết thúc	- Trẻ chơi góc bán hàng - Trẻ trả lời cô - Trẻ chơi trò chơi dân gian
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi – tập buổi chiều Dạy trẻ kỹ năng tự đi vệ sinh	- Trẻ biết cách đi vệ sinh đúng nơi qui định. - Rèn kỹ năng tự phục vụ - Trẻ tham gia hứng thú, đầy đủ	- Tranh ảnh, video	* Cô gây hứng thú * Nội Dung - Cô cho trẻ xem tranh ảnh về các bạn đi vệ sinh - Cô hướng dẫn trẻ đi vệ sinh - Cô kể kết hợp với tranh, và video - Cô giáo dục trẻ - Cô mở ti vi cho trẻ xem video * Kết thúc: Cô nhận xét, khen ngợi trẻ	Trẻ xem tranh ảnh Trẻ trả lời cô Trẻ xem ti vi
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều			

	- Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi	
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... 	

	- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	--

Thứ 6 ngày 03 tháng 04 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép - Hướng dẫn trẻ tự cất gọn đồ dùng cá nhân của mình vào đúng tủ của mình - Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về vị trí dựng xe để đưa đón trẻ tới trường đảm bảo an toàn giao thông. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. * Trẻ xuống sân tắm nắng: Tùy thuộc vào thời tiết nếu trời đẹp cô cho trẻ xuống sân tắm nắng, thời tiết xấu cho trẻ ở trên lớp. * Thể dục sáng: Theo tuần.			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	KHD của trẻ
Tạo hình Tô màu máy bay	- Kiến thức: Trẻ biết tô màu máy bay, biết cầm sáp màu để tô đúng xen kẽ các màu xanh đỏ.	- Tranh mẫu của cô, bảng quay hai mặt, bàn ghế trẻ ngồi	Bước 1: khởi động, gây hứng thú - Cô và trẻ cùng trò chuyện về PTGT Bước 2: Trải nghiệm kiến thức *Quan sát tranh mẫu	Trẻ trò chuyện cùng cô

màu đỏ, xanh	- Kỹ năng: Rèn luyện ở trẻ cách cầm bút, tô màu không chườm ra ngoài, tô đẹp. Kỹ năng phát triển ngôn ngữ - Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia hoạt động và yêu thích sản phẩm mình làm ra.	- Sáp màu, khăn lau tay	Cô đưa tranh mẫu ra cho trẻ quan sát: + Cô có bức tranh gì đây? (Tranh máy bay). + Chiếc máy bay cô tô màu gì? Thân màu đỏ, hai cánh màu xanh. + Các con thấy tranh máy bay của cô có đẹp không? * Cô làm mẫu Cô vừa làm vừa hướng dẫn trẻ: - Để tô màu đẹp, cô cầm bút bằng tay phải, cầm bằng 3 đầu ngón tay." - Cô chọn bút màu đỏ tô thân máy bay trước. Cô đi màu nhẹ nhàng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. Cô tô thật khéo để màu không chườm ra ngoài đường viền. Sau đó cô chọn màu xanh cô tô cho 2 cánh của máy bay". Cô đã tô xong chiếc máy bay rồi đấy * Trẻ thực hiện Cô phát sáp màu và tranh cô đã in sẵn hình chiếc máy bay cho trẻ. Cô hỏi trẻ: "Con tô thân máy bay màu gì?, cánh màu gì?" (Hỏi 2-3 trẻ để trẻ nhắc lại tên màu). Trẻ thực hiện tô màu. Cô đi từng bàn để: Hướng dẫn trẻ cách cầm bút đúng. Khích lệ trẻ chọn đúng màu xanh hoặc đỏ. Giúp đỡ những trẻ còn lúng túng. - Cô mở nhạc nhẹ nhàng chủ đề PTGT để tạo	Trẻ trả lời cô Trẻ quan sát Trẻ quan sát cô tô màu Trẻ thực hành
--------------	--	-------------------------	--	--

			cảm hứng cho trẻ. Bước 3: Giải thích Cô giúp trẻ treo sản phẩm lên giá. Cô hỏi trẻ: "Con đã tô được máy bay màu gì đây?" Cô khen ngợi sự cố gắng của trẻ: "Ôi máy bay nào cũng đẹp quá" - Con cảm thấy thế nào khi tô màu, con có thích không Bước 4: Củng cố (áp dụng, cải tiến, mở rộng) - Bức tranh con tô màu con dành để tặng ai? - Ngoài chiếc máy bay con tô thân màu đỏ, cánh màu xanh, con còn muốn tô cho máy bay màu gì nữa? - Cô khen ngợi trẻ. Bước 5: Kết thúc Cô tuyên dương cả lớp, giáo dục trẻ	Trẻ trưng bày sản phẩm Trẻ trả lời cô Trẻ trả lời cô
HD ngoài trời: Quan sát cây cối (Cây Bàng)	- Rèn cho trẻ khả năng chú ý quan sát cây cối và trả lời các câu hỏi cô đặt ra. - Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm của các cây cối. - Tham gia chơi một	- Sân chơi, cây cối, thùng rác để trẻ nhặt rác bỏ vào ...	* Cô gây hứng thú * Nội dung - Cô giới thiệu về cây bàng - Cô cho trẻ quan sát cây bàng - Cô giới thiệu cho trẻ về tên gọi, đặc điểm, tác dụng của cây bàng. - Cô trò chuyện : + Cây gì đây?	Trẻ quan sát cùng cô

	cách hứng thú và tự nguyện, biết cách chơi, luật chơi		+ Cây xanh có những gì? + Lá màu gì? + Cành cây bàng đâu? + Cây bàng được trồng ở đâu? + Muốn cho cây xanh tốt các con phải làm gì? * TCVD: Kéo ca lừa xẻ. Dung dăng dung dẻ. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi: - Trẻ chơi tự do: Trẻ chơi đu quay, cầu trượt - Cô tham gia chơi cùng trẻ 3- 4 lần. Sau mỗi lần chơi cô động viên, khuyến khích trẻ chơi hứng thú hơn. * Kết thúc: Cô cùng trẻ đi rửa tay sạch sẽ	Trẻ trả lời cô Trẻ chơi trò chơi
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi – Tập buổi chiều Dạy trẻ đọc thơ: “Xe chữa cháy”	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả và biết đọc diễn cảm cùng cô - Kỹ năng: Trẻ tập nói to, rõ tiếng. Tập đọc diễn cảm. - Thái độ: Hứng thú học và chơi.	- Tranh thơ, nhân vật trong bài thơ - Trò chơi	1. Cô gây hứng thú với trẻ. 2. Nội dung - Cô đọc diễn cảm bài thơ cho trẻ nghe, cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc to, rõ lời kèm tranh minh họa hỏi trẻ tên bài thơ, tác giả - Cô giúp trẻ hiểu nội dung bài thơ. - Cô trích dẫn bài thơ - Cô giáo dục trẻ * Trẻ đọc thơ - Cô cho cả lớp đọc bài thơ .	Trẻ nghe cô đọc thơ Trẻ trả lời cô

			+ Cả lớp - Tổ- Nhóm- Cá nhân Trong khi trẻ đọc cô động viên khuyến khích và khen ngợi trẻ. kịp thời sửa sai cho trẻ. - Cô khen ngợi trẻ. * Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.	Trẻ đọc thơ Trẻ ra ngoài cùng cô
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:.....			

	 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	--

TUẦN 4: Chủ đề nhánh Bé vui cùng luật lệ giao thông
(Thời gian thực hiện: Từ ngày 06/04/2026 đến ngày 10/04/2026)
Thứ 2 ngày 06 tháng 04 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	- Cô niềm nở đón trẻ vào lớp, quan tâm trẻ, nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép, chào cô giáo, ông bà, bố, mẹ khi ra về. - Hướng dẫn trẻ tự cất gọn đồ dùng cá nhân như: Ba lô, cũi và cất giày dép vào nơi quy định. - Nhắc trẻ vào lớp chơi, chơi với đồ chơi phải biết giữ gìn, không được cắn, ném và bôi bẩn lên đồ chơi, lên tường và chơi cùng các bạn, chơi vui vẻ, đoàn kết. - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp - Trò chuyện về một số loại rau có ở trường, lớp và kể tên một vài cây ăn quả, hoa mà trẻ biết - Trẻ chơi theo ý thích
--	--

	- Xem tranh ảnh trong lớp - Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) *Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
PTVĐ BTPTC: Tập với vòng VĐCB: Bò có mang vật trên lưng. TCVD: Chú thỏ con	- KiÕn thøc: TrÞ biÕt bò, biÕt phõi hõp chân, tay mắt. - Kĩ năng: Trẻ bò, mắt nhìn thẳng. Trẻ bò mang vật không rơi. - Thái độ: Hứng thú tham gia chơi và học.	- Nhạc cho trẻ tập, túi cát . - Thảm cho trẻ vận động, đường cho trẻ bò, vòng trẻ tập, cô tập.	1. Cô gây hứng thú 2. Nội dung * Khởi động. Cô cùng trẻ đi vòng quanh sân tập khoảng 1-2 phút, rồi cho trẻ chạy nhanh dần sau đó chạy chậm dần rồi cho trẻ đứng lại thành vòng tròn. * Trọng động. BTPTC: Tập với vòng * VĐCB: Bò có mang vật trên lưng - Cô làm mẫu: Cô đến vạch xuất phát. Cô ở tư thế bò, cô bỏ túi cát trên lưng sao cho cân. Cô bò kết hợp chân nọ, tay kia, mắt nhìn thẳng, cô bò đến đích cô cầm túi cát bỏ vào rổ sau đó đứng lên về cuối hàng đứng. - Kiểm tra trên trẻ : Cho trẻ khá nhất lên thực hiện . - Cô cho trẻ thực hiện : + Cá nhân- Nhóm trẻ. Trong khi trẻ thực hiện cô quan sát ,	- Trẻ khởi động - Trẻ tập theo cô. - Trẻ chú ý quan sát - Cá nhân 1 trẻ - Trẻ thực hiện theo nhóm

			hướng dẫn và sửa sai cho trẻ - Cuối giờ cô nhận xét giáo dục trẻ. * TCVS: Chú thỏ con. - Cô cùng trẻ vận động, khuyến khích trẻ vận động cùng cô - Nhận xét trẻ sau khi chơi * Hồi tĩnh: - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập khoảng 1-2 phút. 3. Kết thúc.	Trẻ chơi cùng cô.
HD ngoài trời: Trẻ chơi đồ chơi ngoài trời	- Rèn cho trẻ khả năng chú ý quan sát đồ chơi ngoài trời, biết cách chơi - Tham gia chơi một cách hứng thú và, biết cách chơi, luật chơi.	- Trẻ đi dép đầy đủ - Sân chơi, thùng rác để trẻ nhặt rác bỏ vào	Hoạt động 1. - Cô dẫn trẻ xuống sân - Cô giới thiệu về đồ chơi ngoài trời - Cho một bạn chơi cô cho trẻ quan sát xem bạn chơi đồ chơi gì, cách chơi có đúng không, cô nói lại cách chơi, trẻ chơi cùng chơi. - Cô khen ngợi trẻ Hoạt động 2. *Chơi trò chơi vận động: Lái ô tô, nhảy ô. + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. + Cô tham gia chơi cùng trẻ 2-3 lần và sau mỗi lần chơi, cô kịp thời động viên, khuyến khích và sửa sai cho trẻ. + Cô nhận xét trò chơi và cho trẻ ra chơi tự do.	Trẻ quan sát và trả lời theo yêu cầu của cô. Trẻ trả lời cô Trẻ chơi trò chơi.

			* Chơi tự do: Nhặt lá rụng. + Ngoài kia có rất nhiều lá cây rụng, thế muốn cho sân trường sạch đẹp các con phải làm gì? + À, đúng rồi, vậy cô con mình cùng đi nhặt rác bỏ vào thùng nào. (Cô và trẻ cùng nhặt, cô quan sát và hướng dẫn trẻ bỏ rác đúng nơi quy định). Sau đó cho trẻ đi rửa tay sạch sẽ rồi vào lớp.	Trẻ đi rửa tay
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi-Tập buổi chiều Nghe hát: Cháu vẽ ông mặt trời	- Trẻ biết tên bài hát, hưởng ứng theo nhạc bài hát - Trẻ phát triển ngôn ngữ, biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc - Trẻ hứng thú tham gia đầy đủ	- Thăm trẻ ngồi, tranh truyện, ti vi, dụng cụ âm nhạc	1. Cô gây hứng thú 2. Nội Dung - Cô hát cho trẻ nghe giới thiệu tên bài hát, tên tác giả - Cô hát lại bài hát hỏi trẻ tên bài hát, tác giả + Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát - Cô mở nhạc cho trẻ nghe bài hát khuyến khích trẻ đứng lên hưởng ứng theo bài hát - Cô khen ngợi trẻ. - Cô nhận xét giáo dục trẻ 3. Kết thúc :	Trẻ nghe cô hát Trẻ trả lời cô Trẻ nghe hát và hưởng ứng theo nhạc
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ			

	- Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi	
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... 	

	 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	--

Thứ 3 ngày 07 tháng 04 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ: - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ cất túi đồ của mình vào tủ của mình - Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về vị trí dựng xe để đưa đón trẻ tới trường đảm bảo an toàn giao thông. - Cho trẻ nghe bài nhạc đồng dao thiếu nhi đầu giờ “về các loại quả”, “ nu na nu nống”, “ Tập tầm vông”,.... Kết hợp với cho trẻ chơi tự do theo ý thích trong các góc chơi, cùng cô trang trí lớp học. - Trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích, nhắc trẻ chơi với đồ chơi phải biết giữ gìn, không được cắn, ném và bôi bẩn lên đồ chơi. Không tranh giành đồ chơi của bạn, biết nhường nhịn bạn chơi - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về các món ăn trẻ thích, và sinh hoạt ăn, ngủ trưa của trẻ từng trẻ trên lớp. - Trao đổi với phụ huynh tình hình học tập của trẻ * Trẻ xuống sân tắm nắng: Tùy thuộc vào thời tiết nếu trời đẹp cô cho trẻ xuống sân tắm nắng, thời tiết xấu cho trẻ ở trên lớp. *Thể dục sáng: (Theo tuần)		
Tên hoạt	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành

động				
			HĐ của cô	KHĐ của trẻ
Nhận biết phân biệt: Đèn xanh, đèn đỏ	- Kiến thức: Trẻ nhận biết, gọi đúng: đèn đỏ, đèn xanh. Hiểu ý nghĩa đơn giản: Đèn đỏ phải dừng lại Đèn xanh được đi - Kỹ năng: Phản xạ đúng theo tín hiệu màu. Phát triển khả năng quan sát, Phát triển ngôn ngữ - Thái độ: Trẻ hứng thú, biết tuân thủ luật lệ giao thông	Hộp quà có thể tròn màu đỏ, xanh. Vạch đường làm ngã tư trong lớp Nhạc vận động vui nhộn: “Em đi qua ngã tư đường phố”. Đoàn tàu nhỏ xíu. Mỗi trẻ 1 thẻ đỏ hoặc xanh	1. Cô gây hứng thú - Cô và trẻ cùng vận động theo nhạc bài "Em đi qua ngã tư đường phố". Cô đưa hộp quà ra: "Hôm nay lớp mình có một món quà rất đặc biệt đây, chúng mình cùng cô mở nào!" Cô và trẻ cùng đếm 1,2,3. Cô mở hộp quà ra có 2 thẻ đèn xanh, đèn đỏ.	Trẻ vận động cùng cô
			2. Nội dung Hoạt động 1: Trẻ quan sát thẻ đèn màu xanh Cô giơ thẻ xanh. Cô hỏi trẻ: “Đèn gì đây?” Đèn xanh hình gì vậy? “Đèn xanh thì sao?” (Được đi) Trẻ đi theo vạch đường cô đã chuẩn bị - Cô cho trẻ nói 2-3 lần (Cả lớp nói, cá nhân nói) - Cô chốt lại kiến thức: Đây là thẻ đèn xanh, hình tròn, khi tham gia giao thông thì nhìn thấy đèn xanh chúng mình được đi nhé.	Trẻ quan sát
				Trẻ trả lời cô
			Hoạt động 2: Trẻ quan sát thẻ đèn màu đỏ Cô giơ thẻ đèn đỏ.	Trẻ quan sát
				Trẻ trả lời cô

			Cô hỏi trẻ: “Đèn gì đây?” Đèn đỏ hình gì vậy? “Đèn đỏ thì sao?” (Dừng lại) - Cô cho trẻ nói 2-3 lần (Cả lớp nói, cá nhân nói) - Cô chốt lại kiến thức: Đây là thẻ đèn đỏ, hình tròn, khi tham gia giao thông thì nhìn thấy đèn đỏ chúng mình phải dừng lại không được đi nhé. * Trò chơi củng cố: Ô tô tí hon Trẻ làm một đoàn tàu (Nhạc đoàn tàu nhỏ xíu). Cô bật nhạc trẻ đi quanh lớp Cô giơ đèn đỏ thì trẻ dừng ngay. Cô giơ đèn xanh thì trẻ đi tiếp. * Trò chơi : Tìm đúng màu Phát cho mỗi trẻ 1 thẻ màu (đỏ hoặc xanh). Khi cô nói “Đèn đỏ đâu?” → trẻ có thẻ đỏ giơ lên. Khi cô nói “Đèn xanh đâu?” → trẻ có thẻ xanh giơ lên. 3. Kết thúc Cô nhận xét buổi học, khen ngợi trẻ nói to, rõ ràng.	Trẻ chơi cùng cô Trẻ chơi trò chơi Trẻ ra ngoài.
HĐ ngoài trời: Quan sát	- Trẻ kể thêm về một số PTGT trẻ đã nhìn thấy	- Sân chơi - Mũ, dép, sân	Hoạt động 1. - Cô cho trẻ xuống sân theo hiệu lệnh	Trẻ quan sát

các phương tiện giao thông trên sân trường (Xe đạp, xe máy)	trên sân trường - Trẻ phát triển ngôn ngữ của mình bằng cách giao lưu cùng bạn - Trẻ hứng thú, tham gia đầy đủ	chơi, đồ chơi an toàn.	Sau đó dắt trẻ đi quanh sân. - Cô trò chuyện: Các con nhìn xem quanh sân trường có chiếc xe đạp nào không? + Cái gì đây? + Xe đạp có những gì? + Xe đạp đi ở đâu? + Xe đạp kêu như thế nào? + Xe đạp dùng để làm gì? Ngoài xe đạp còn rất nhiều chiếc xe khác nữa như xe máy,... - Giáo dục trẻ: Khi đi xe đạp, các con phải đi bên phải đường, không được bỏ tay ra... Hoạt động 2. * TCVD: Chim sẻ và ô tô, dung dăng dung dẻ. - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô cho trẻ chơi. Trong khi trẻ chơi cô kịp thời khen, động viên trẻ. - Cô nhận xét rồi cho trẻ chơi tự do. * Chơi tự do: Đu quay, cầu trượt.	và trả lời theo yêu cầu của cô. Trẻ trả lời cô. Vâng ạ. Trẻ chơi trò chơi
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			

Chơi- Tập buổi chiều Dạy trẻ kỹ năng cầm khăn lau bàn sạch sẽ khi ăn xong	- Kiến thức: Trẻ biết cầm khăn lau để lau bàn cho sạch khi ăn xong - Kỹ năng: Trẻ biết cầm khăn đúng, lau nhẹ nhàng, hướng từ trong ra ngoài - Trẻ tham gia đầy đủ, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ	Khăn lau bàn Bàn ghế trẻ ăn Đĩa đựng	* Cô gây hứng thú * Nội Dung - Cô làm mẫu cho trẻ quan sát, cô hỏi trẻ + Cô đang làm gì? + Cô lau như thế nào - Cô hướng dẫn trẻ lau đúng khuyến khích trẻ làm theo cô - Cô nhận xét, giáo dục trẻ * Kết thúc	Trẻ quan sát cô Trẻ trả lời cô Trẻ thực hiện
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc:			

	 - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	--

Thứ 4 ngày 08 tháng 04 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ: - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ cất túi đồ của mình vào tủ của mình - Trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích, nhắc trẻ chơi với đồ chơi phải biết giữ gìn, không được cắn, ném và bôi bẩn lên đồ chơi. Không tranh giành đồ chơi của bạn, biết nhường nhịn bạn chơi- Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về vị trí dựng xe để đưa đón trẻ tới trường đảm bảo an toàn giao thông. - Cho trẻ nghe bài nhạc đồng dao thiếu nhi đầu giờ “về các loại quả”, “ nu na nu nống”, “ Tập tầm vông”,.... Kết hợp với cho trẻ chơi tự do theo ý thích trong các góc chơi, cùng cô trang trí lớp học.
--	---

	- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về các món ăn trẻ thích, và sinh hoạt ăn, ngủ trưa của trẻ từng trẻ trên lớp. - Trao đổi với phụ huynh tình hình học tập của trẻ * Trẻ xuống sân tắm nắng: Tùy thuộc vào thời tiết nếu trời đẹp cô cho trẻ xuống sân tắm nắng, thời tiết xấu cho trẻ ở trên lớp. *Thẻ dự sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	KHD của trẻ
Âm nhạc VĐTN: Đường em đi (Trường Vân) Nghe hát: Đi đường em nhớ (Hoàng Văn Yến)	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài hát, biết vận động cùng cô bài hát. Trẻ hiểu nội dung bài hát - Kỹ năng: Trẻ hát to, chậm, rõ tiếng cùng cô, mạnh dạn hát theo tổ, nhóm. - Thái độ: Hứng thú học hát cùng cô. - Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia đầy đủ.	- Nhạc bài hát “ Đường em đi, Đi đường em nhớ” xắc xô, thảm ngồi. Mũ âm nhạc, loa, đài	1. Cô gây hứng thú - Cô trò chuyện về Phương tiện giao thông - Cô hướng trẻ đến bài hát 2. Nội dung * VĐTN: Đường em đi (Trường Vân) - Cô vừa hát vừa vận động bài: “Đường em đi” cô hỏi trẻ tên bài vận động - Cô vận động lại bài hát kết hợp với nhạc cụ xắc xô, cô nói lại tên bài hát - Cô vận động kết hợp với âm nhạc, với phách, hỏi trẻ tên bài hát - Cô khuyến khích cả lớp vận động cùng cô kết hợp nhạc cụ xắc xô - Cô chia tổ, nhóm, cá nhân lên vận động - Cô nhận xét giáo dục trẻ * Nhe hát: Đi đường em nhớ (Hoàng Văn Yến)	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ quan sát cô vận động - Cả lớp vận động cùng cô - Trẻ vận động theo nhóm, cá nhân

			- Cô giới thiệu qua về vùng miền - Cô hát đúng giai điệu bài hát cho trẻ nghe giới thiệu tên bài hát, tác giả - Cô hát lại bài hát kết hợp âm nhạc, hỏi trẻ tên bài hát - Cô mở nhạc bài hát cho trẻ nghe, khuyến khích trẻ hát theo, hưởng ứng theo bài hát. 3. Kết thúc: Cô nhận xét, khen ngợi trẻ, chuyển sang hoạt động khác	- Trẻ nghe cô hát - Trẻ ra ngoài
HĐ ngoài trời: Trẻ dạo chơi quanh sân trường cùng cô.	- Trẻ hít thở không khí trong lành, thoải mái, cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên, gió...	- Sân chơi sạch sẽ, đồ dùng đồ chơi ngoài trời an toàn...	Hoạt động 1. - Cô dẫn trẻ dạo chơi quanh sân trường, hỏi trẻ về các sự vật hiện tượng quanh sân trường, khuyến khích trẻ nói theo cô. Hoạt động 2. * TCVD: Nhảy bật qua hình, bóng tròn to - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô vận động mẫu. Sau đó cô cho trẻ chơi. Trong khi trẻ chơi, cô kịp thời khen, động viên trẻ. - Cô nhận xét rồi cho trẻ chơi tự do. * Chơi tự do: Vẽ trên sân.	Trẻ dạo chơi cùng cô và các bạn Trẻ chơi trò chơi vận động cùng cô
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			

Chơi – Tập buổi chiều Trẻ hát cùng cô bài hát: Ru con (Dân ca đồng bằng bắc bộ)	- Trẻ biết tên bài hát, hiểu giai điệu bài dân ca. - Trẻ phát triển ngôn ngữ của mình, cảm thụ bài hát nhún, lắc lư... - Trẻ hứng thú, ngoan ngoãn, nề nếp	- Bài hát, nhạc, dụng cụ âm nhạc: xác xô, phách, trống, mic	1. Cô gây hứng thú 2. Nội dung - Cô hát đúng giai điệu bài hát, giới thiệu tên bài hát, tác giả. - Cô hát kết hợp động tác minh họa hỏi trẻ tên bài hát. - Cô khuyến khích trẻ hát cùng cô theo nhóm, tốp, cá nhân, cô khen ngợi trẻ - Cô nhận xét giáo dục trẻ. 3. Kết thúc	Trẻ nghe cô hát Trẻ hát
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc:			

	 - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	--

Thứ 5 ngày 09 tháng 04 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ: - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ cất túi đồ của mình vào tủ của mình - Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về vị trí dựng xe để đưa đón trẻ tới trường đảm bảo an toàn giao thông. - Trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích, nhắc trẻ chơi với đồ chơi phải biết giữ gìn, không được cắn, ném và bôi
--	---

	bản lên đồ chơi. Không tranh giành đồ chơi của bạn, biết nhường nhịn bạn chơi - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về các món ăn trẻ thích, và sinh hoạt ăn, ngủ trưa của trẻ từng trẻ trên lớp. - Trao đổi với phụ huynh tình hình học tập của trẻ * Trẻ xuống sân tắm nắng: Tùy thuộc vào thời tiết nếu trời đẹp cô cho trẻ xuống sân tắm nắng, thời tiết xấu cho trẻ ở trên lớp. *Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
Văn học Trẻ đọc thơ: Đèn xanh, đèn đỏ (Định Hải)	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài thơ, tác giả, hứng thú đọc thơ cùng cô - Kỹ năng: Trẻ thuộc thơ, phát triển ngôn ngữ, kỹ năng tập trung, lắng nghe - Thái độ: Trẻ ngoan, tham gia đầy đủ	- Tranh thơ, ti vi, trẻ gọn gàng, lớp sạch sẽ, thoáng - Tranh ảnh đèn xanh, đèn đỏ - Nhạc bài hát: Cháu yêu bà	1. Gây hứng thú - Cô cho trẻ quan sát tranh đèn xanh, đèn đỏ - Hôm nay cô có một bài thơ nói về đèn xanh đèn đỏ đấy! Các con cùng lắng nghe cô đọc nhé! 2. Nội dung - Cô đọc thơ diễn cảm cho trẻ nghe. Giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc lại bài thơ kết hợp tranh minh họa, cô hỏi trẻ tên thơ, tên tác giả. - Cô cho trẻ xem ti vi về bài thơ - Cô giúp trẻ hiểu nội dung: * Cô trò chuyện hỏi trẻ + Cô vừa đọc cho chúng mình nghe bài thơ gì? + Đèn đỏ báo thì chúng mình làm gì?	Trẻ hứng thú quan sát và trả lời câu hỏi cô đưa ra Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời cô

			+ Đèn xanh báo thì chúng mình thế nào? * Cô dạy trẻ đọc thơ. - Cô cho cả lớp đọc thơ, chia tổ nhóm, cá nhân. - Cô chú ý trẻ đọc thơ và sửa sai cho trẻ. - Cô nhận xét giáo dục trẻ. 3. Kết thúc: Cô cho trẻ cùng vận động “Em đi qua ngã tư đường phố”	Trẻ đọc thơ Trẻ tham gia chơi cùng cô cùng cô
HD ngoài trời: Trẻ chơi trò chơi: Mèo đuổi chuột	- Trẻ nhận biết được một số trò chơi, biết chơi - Rèn kỹ năng chạy - Tham gia chơi một cách hứng thú, biết cách chơi, luật chơi	- Sân chơi an toàn, cây có bóng mát - Trò chơi	Hoạt động 1. - Cô dắt trẻ đứng dưới sân trường và trò chuyện với trẻ về trò chơi mèo đuổi chuột, - Cô chơi mẫu, khuyến khích trẻ chơi cùng cô - Cô cho trẻ chơi cùng bạn, cô quan sát trẻ chơi - Cô khen ngợi trẻ. Hoạt động 2. * TCVD: Dung dăng dung dẻ. - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô vận động mẫu. Sau đó cô cho trẻ chơi. Trong khi trẻ chơi, cô kịp thời khen, động viên trẻ. - Cô nhận xét rồi cho trẻ chơi tự do. * Chơi tự do: Theo ý thích.	Trẻ quan sát và trả lời theo yêu cầu của cô. Trẻ trả lời cô. Trẻ chơi trò chơi.
Chơi, hoạt động góc (Hoạt động thay thế)	Thăm quan nhà bếp I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU 1. Kiến thức: - Trẻ biết tên gọi địa điểm là "Nhà bếp".			

- Trẻ nhận biết được các cô chú cấp dưỡng (người nấu ăn) và các đồ dùng quen thuộc trong bếp: Cái xoong, cái rổ, cái chảo.

- Trẻ biết nhà bếp là nơi các cô nấu những bữa cơm ngon cho bé ăn hàng ngày.

2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ: Trẻ nói được các từ: "Nhà bếp", "Cô đầu bếp", "Cái xoong", "Cái chảo".

- Kỹ năng quan sát: Trẻ quan sát được các hoạt động nấu ăn đơn giản của các cô cấp dưỡng.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi đi tham quan.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, lễ phép chào hỏi các cô bác cấp dưỡng.

- An toàn: Trẻ biết giữ khoảng cách an toàn, không lại gần bếp lửa...

II. CHUẨN BỊ

- Địa điểm: Nhà bếp của trường mầm non (đã được dọn dẹp sạch sẽ, sắp xếp đồ dùng gọn gàng, đảm bảo an toàn tuyệt đối).

- Đồ dùng của cô: Mũ nón cho trẻ, quà tặng nhỏ (tranh vẽ hoặc hoa) để trẻ tặng các cô cấp dưỡng.

- Âm nhạc: Bài hát "Giờ ăn đến rồi".

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Ổn định tổ chức và dẫn dắt

Cô cho trẻ đứng quanh cô và hát bài "Giờ ăn đến rồi".

Cô hỏi: "Hàng ngày các con được ăn cơm rất ngon, các con có biết ai đã nấu cơm cho chúng mình không?"

Cô dẫn dắt: "Hôm nay cô sẽ đưa chúng mình đi thăm nhà bếp để gặp các cô bác cấp dưỡng nhé!"

Nhắc nhở: "Khi xuống bếp, các con đi theo hàng, không chạm tay vào đồ dùng và nhớ chào các cô bác thật to nhé!"

2. Hành trình trải nghiệm

Hoạt động 1: Chào hỏi và làm quen

Đến nhà bếp, cô hướng dẫn trẻ chào các cô bác cấp dưỡng.

Cô giới thiệu: "Đây là nhà bếp, nơi các cô nấu cơm cho lớp mình đấy."

	Cô hỏi trẻ: "Các con thấy các cô đang mặc áo gì?" (Áo tạp dề, đội mũ trắng sạch sẽ). Hoạt động 2: Quan sát đồ dùng và món ăn Cô chỉ vào các đồ dùng và hỏi trẻ: "Cái gì to dùng để nấu cơm đây các con?" (Cái xoong/nồi to). "Còn đây là cái gì dùng để rán cá nhỉ?" (Cái chảo). Cô cho trẻ xem các nguyên liệu xanh tươi: "Đây là rau bắp cải (nhắc lại bài trải nghiệm vườn rau), đây là thịt, cá..." Cô cho trẻ ngửi mùi thơm của thức ăn đang chín: "Các con thấy có thơm không?" Hoạt động 3: Thể hiện tình cảm Cô hướng dẫn trẻ nói: "Chúng con cảm ơn các cô bác ạ!", "Cơm ngon quá ạ!". Cô cùng trẻ tặng món quà nhỏ đã chuẩn bị cho các cô bác cấp dưỡng. 3. Kết thúc Cô nhận xét buổi tham quan: Khen ngợi trẻ ngoan, biết chào hỏi. Giáo dục: "Các cô bác rất vất vả nấu cơm cho các con, nên khi ăn các con nhớ ăn hết suất nhé!" Cô dắt trẻ về lớp, hướng dẫn trẻ đi rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng trước khi vào giờ ăn.			
Chơi- Tập buổi chiều Dạy trẻ kỹ năng rót nước vào chai	* Kiến thức - Trẻ biết cách cầm ca và rót nước vào chai theo sự hướng dẫn của cô. * Kỹ năng Rèn kỹ năng vận động tinh: cầm, nghiêng ca, phối hợp mắt – tay. Luyện sự khéo léo, kiên	- Mỗi trẻ: 1 ca nhỏ, 1 chai nhựa miệng rộng. - Nước màu loãng dễ nhìn. - Khăn lau, khay đựng dụng cụ.	1. Cô gây hứng thú 2. Nội dung - Cô cho trẻ quan sát chai và ca nước - “Chai của ai chưa có nước nhỉ?” - Dẫn vào hoạt động: “Hôm nay cô hướng dẫn các con rót nước vào chai nhé!” - Cô trò chuyện về chai nước - Cô hướng dẫn trẻ rót nước vào chai sao cho đúng. - Cô làm mẫu	Trẻ hát cùng cô Trẻ thực hành

	nhấn và tập trung. * Thái độ Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết giữ gìn nước không đổ ra ngoài.		- Trẻ thực hiện - Cô khen trẻ - Cô nhận xét, giáo dục trẻ 3. Kết thúc	
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:.....			

	 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:.....
--	---

Thứ 6 ngày 10 tháng 04 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ: - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ cất túi đồ của mình vào tủ của mình. - Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về vị trí dựng xe để đưa đón trẻ tới trường đảm bảo an toàn giao thông. - Trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích, nhắc trẻ chơi với đồ chơi phải biết giữ gìn, không được cắn, ném và bôi bẩn lên đồ chơi. Không tranh giành đồ chơi của bạn, biết nhường nhịn bạn chơi - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về các món ăn trẻ thích, và sinh hoạt ăn, ngủ trưa của trẻ từng trẻ trên lớp. - Trao đổi với phụ huynh tình hình học tập của trẻ * Trẻ xuống sân tắm nắng: Tùy thuộc vào thời tiết nếu trời đẹp cô cho trẻ xuống sân tắm nắng, thời tiết xấu cho trẻ ở trên lớp.
--	---

	*Thể dục sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	KHD của trẻ
Tạo hình Nặn bánh xe ô tô	- Kiến thức: Trẻ làm quen với thao tác xoay tròn, ấn dẹt - Kỹ năng: Rèn trẻ kỹ năng xoay tròn, ấn dẹt, nhào đất. - Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia đầy đủ	- Đồ dùng: Đất sản phẩm của cô đã nặn sẵn bánh xe ô tô hình tròn, bằng, khăn lau tay, đất nặn - Tranh ảnh về ô tô.	1. Cô gây hứng thú Cô cho trẻ quan sát ô tô đồ chơi. Cô hỏi trẻ: + Đây là gì? + Ô tô chạy được nhờ cái gì? - Cô chỉ vào bánh xe: “Bánh xe có dạng tròn. Hôm nay chúng mình sẽ nặn bánh xe cho ô tô nhé!” 2. Nội dung - Cô làm mẫu: Cô lấy một phần đất nặn dùng hai lòng bàn tay xoay tròn hoặc xoay trên bảng tạo ra hình tròn sau đó cô ấn dẹt. Cô được 1 bánh xe rồi. - Cô lấy tiếp đất nặn cô nặn bánh xe thứ 2 tương tự như bánh xe thứ nhất. - Cô hỏi trẻ:	Trẻ quan sát cùng cô Trẻ trả lời cô Trẻ chú ý quan sát cô làm mẫu Trẻ trả lời cô

			+ Cô đã nặn được cái gì nào? + Các con có thích làm giống cô không? - Cho trẻ thực hiện: Cô quan sát, hướng dẫn, trò chuyện cùng trẻ. + Bánh xe của con màu gì? + Con nặn được mấy bánh xe rồi? + Con nặn như thế nào? - Cuối giờ cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của trẻ sau đó cô nhận xét cả lớp. - GD: Khi các con nặn xong cất gọn đất nặn, giữ gìn vệ sinh đoàn kết với bạn 3. Kết thúc: Cô nhận xét rồi cho trẻ đi rửa tay	Trẻ thực hiện Trẻ trưng bày sản phẩm Trẻ đi rửa tay
HD ngoài trời: Trò chuyện với trẻ về Luật giao thông đường bộ	- Trẻ nhận biết và gọi tên được một số PTGT đường bộ, đặc điểm của các PTGT, phân biệt được màu sắc. Hiểu được luật lệ giao thông. - Rèn trẻ kỹ năng nghe, quan sát. - Tham gia chơi một cách hứng thú, biết cách chơi, luật chơi.	- Sân chơi, cây cối, thùng rác để trẻ nhặt rác bỏ vào ...	Hoạt động 1. - Cô dắt trẻ đứng dưới sân trường và trò chuyện với trẻ về luật lệ giao thông đường bộ. + Con biết những loại xe đi trên đường khi có tín hiệu đèn xanh thì làm sao? Và đèn đỏ thì làm sao? + Khi đi xe máy thì phải đội gì? Xe máy kêu làm sao? + Xe đạp kêu như thế nào? + Xe đạp, xe máy, ô tô là PTGT đường gì? - Cô và trẻ cùng vận động bài “Đường em đi” Hoạt động 2. * TCVD: Chim sẻ và ô tô, dung dăng dung dẻ.	Trẻ quan sát và trả lời theo yêu cầu của cô. Trẻ trả lời cô. Trẻ vận động cùng cô

[illegible]

			lớn, không được chạy qua đường nhé...) * Kết thúc.	giáo
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc:			

	 - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	---

KÝ DUYỆT CỦA BGH

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ
CHỦ ĐỀ: Bé thích đi bằng phương tiện giao thông gì?

Thời gian: 4 tuần

Thực hiện từ ngày 16/03/2026 đến 10/04/2026

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Về mục tiêu của chủ đề

1.1. Các mục tiêu đã thực hiện tốt:

.....

.....

1.2. Các mục tiêu đặt ra chưa thực hiện được hoặc chưa phù hợp và lí do:

.....

.....

1.3. Những trẻ chưa đạt được các mục tiêu và lí do

- Với mục tiêu 1: (PT thể chất)

.....

.....

- Với mục tiêu 2: (PT Nhận thức)

.....

.....

- Với mục tiêu 3: (PT Ngôn ngữ)

.....

.....

- Với mục tiêu 4: (PT tình cảm kĩ năng xã hội và thẩm mỹ)

.....

.....

2. Về nội dung của chủ đề

2.1. Các nội dung đã thực hiện tốt:

.....

.....

2.2. Các nội dung trẻ chưa thực hiện được hoặc chưa phù hợp và lí do:

.....

.....

2.3. Các kĩ năng mà trên 30% trẻ trong lớp chưa đạt được và lí do:

.....

.....

3. Về tổ chức các hoạt động

3.1. Về hoạt động học:

- Trẻ tham gia tích cực, hứng thú và tỏ ra phù hợp với khả năng:

.....

.....

.....

- Trẻ tỏ ra không hứng thú, không tích cực tham gia: Lí do:

.....

.....

.....

3.2. Việc tổ chức chơi trong lớp:

- Số lượng, bố trí các góc chơi (không gian, diện tích, trang trí...)

.....

.....

- Sự giao tiếp giữa các trẻ, nhóm chơi; việc khuyến khích trẻ rèn luyện các kĩ năng thích hợp...

.....

.....

- Thái độ của trẻ khi chơi

.....

3.3.Tổ chức chơi ngoài trời

- Số lượng các buổi chơi ngoài trời đã được tổ chức:

.....

.....

-Số lượng/chủng loại đồ chơi:

.....

.....

- Vị trí/ chỗ trẻ chơi:

.....

.....

4. Những vấn đề khác cần lưu ý

4.1.Về sức khỏe của trẻ (ghi tên những trẻ nghỉ nhiều hoặc có vấn đề về ăn uống, vệ sinh v v...)

.....

.....

4.2.Chuẩn bị phương tiện, học liệu, đồ chơi, của cô và của trẻ.

.....

.....

5. Một số lưu ý quan trọng để việc triển khai chủ đề sau được tốt hơn

.....

.....

Nghĩa lâm, ngày 10 tháng 04 năm 2026
Chữ kí của giáo viên